

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LÝ ROTH A

TÔ NÀI NÃO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Phó Bí thư TT Tỉnh ủy
Huỳnh Văn Sum dự Lễ Khai
giảng năm học 2019-2020
tại Trường Phổ thông DTNT -
THCS Kế Sách

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 3.600 quyển, khổ 14 x 20 cm.

Giấy phép xuất bản
số 02/GP- STTTT do Sở TT-TT ST
cấp ngày 22-4-2015,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 - 2019

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. *BBT* 3

- Một số thành tựu quan trọng 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. *BBT* 19

***Học tập và làm theo Bác Hồ**

- “Học để trở thành những người có ích cho xã hội”. *BBT* 23

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 8-2019 27

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 8-2019 32

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 9-2019. 37

Tin trong nước

- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới

- Những điểm nhấn về tình hình kinh tế - xã hội nước ta 7 tháng đầu năm 2019; nhiệm vụ và giải pháp thời gian tới

- Một số kết quả chủ yếu sau 10 năm thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

Hoạt động đối ngoại - Tin thế giới

- Kết quả chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhăng Vo-ra-chít

- Một số diễn biến đáng chú ý trên Biển Đông thời gian gần đây

Kết quả Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 52 và các hội nghị liên quan

- Việc Nga và Mỹ rút khỏi Hiệp ước thủ tiêu tên lửa tầm ngắn và tầm trung (INF)

Văn bản mới

Bộ Y tế ban hành Thông tư số 13/2019/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT và Thông tư số 14/2019/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Hoa mừng đồng. *Quách Tấn Thuận*

- Thị xã Vĩnh Châu: Hiệu quả từ tinh thần tự giác, “Nói đi đôi với làm”. *Thanh Hiền*

- Tòa án nhân dân huyện Châu Thành: Quyết tâm rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. *Thiên Hương*

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. *Phòng Khoa giáo*

- Vững tin bước vào năm học mới. *Thái Hòa*

- Thi đua thực hiện văn hóa công sở. *Minh An*

- Vĩnh Quới khởi sắc từ nông thôn mới. *Quốc Thiện*

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật. *Mai Khôi*

- Những điểm mới của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (kỳ 1). *Thiện Hải*

49

59

61

67

71

74

77

81

84

87

90

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
BAN HÀNH KẾ HOẠCH VỀ ĐẠI HỘI
ĐẢNG BỘ CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI
BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG**

(Kỳ 1)

*Ngày 19-8-2019, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy đã ký ban hành Kế hoạch số 93-KH/TU thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Nhằm giúp cấp ủy đảng các cấp nắm vững các nội dung để chuẩn bị cho đại hội Chi bộ, Đảng bộ, **Thông báo nội bộ** trân trọng giới thiệu toàn văn Kế hoạch này.*

I- YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh phải thực hiện đúng phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết

là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu trong dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo chính trị của ban chấp hành đảng bộ phải đánh giá đúng mức, trung thực, khách quan, toàn diện về tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; đồng thời, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

3. Công tác nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác

cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự đại hội và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ Đảng, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ

là người dân tộc thiểu số. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền; đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự đại hội.

5. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội cấp trên.

6. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, hiệu quả những hạn chế,

bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm. Tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; đồng thời, phải tỉnh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn.

II- NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng bộ các cấp

Đại hội đảng bộ các cấp phải thực hiện 4 nội dung sau:

(1) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025.

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và dự thảo văn kiện của đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3) Bầu ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025.

(4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện

2.1. Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm hai báo cáo sau:

- Báo cáo chính trị của đảng bộ phải đánh giá khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chính đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh,...; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện của cấp trên, cũng như điều kiện thực tế của từng đảng bộ, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025 và với tầm nhìn xa hơn.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải bảo đảm tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ

nhằm nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện:

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, các cấp ủy cần nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức thích hợp,

hiệu quả. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy chuẩn bị tốt và có kế hoạch công bố dự thảo các văn kiện đại hội và báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp với tình hình thực tế để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của nhân dân.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (*gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị*) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội đảng bộ các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh “qua loa”, hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

**Đối với đại hội đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2020-2025 và đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2020-*

2022 và 2022-2025 thực hiện các nội dung và một số vấn đề có liên quan theo Phụ lục 1, ban hành kèm theo Kế hoạch này.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và tiêu chuẩn chức danh cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 4/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 90-QĐ/TW, ngày 4/8/2017 của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 17/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Cấp ủy các cấp căn cứ vào

tiêu chuẩn chung nêu tại Kế hoạch này để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở cấp mình.

Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gần bó mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao (*Phụ lục 2 - kỳ 2 TBNB tháng 10*).

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Cấp cơ sở tháng 4/2020; cấp huyện và tương đương tháng 6/2020; cấp tỉnh tháng 9/2020. Thời điểm tính tuổi tham gia chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội tháng 5/2021. Thời điểm tính tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2

nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (*30 tháng*) trở lên tại thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy ở mỗi cấp và chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tại thời điểm bầu cử (*Phụ lục 3 - kỳ 2 TBNB tháng 10*).

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

(1) Cơ cấu cấp ủy:

- Cơ bản bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết cấp nào, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; đồng thời, thống nhất quy định một số chức danh cụ thể có cơ cấu ban thường vụ, số cơ cấu còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả

năng đáp ứng của cán bộ.

- Kết hợp hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ từ nơi khác đến. Các cấp và ngành có cơ cấu cấp ủy viên, nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì cấp ủy cấp trên điều động người đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị từ nơi khác đến hoặc xem xét, bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân các cấp. Thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở cấp huyện, cấp xã đối với những nơi có đủ điều kiện. Mỗi đồng chí thường trực cấp ủy không giữ quá 2 chức danh trong các chức danh chủ chốt: bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân.

- Căn cứ Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương theo lộ trình, phù hợp với đặc điểm,

tình hình cụ thể và đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương để đến năm 2025 cơ bản hoàn thành.

- Phấn đấu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi đối với cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã*) từ 10% trở lên; tỷ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới; đồng thời, có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và phấn đấu ba độ tuổi trong thường trực cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỷ lệ theo đúng quy định.

- Việc cơ cấu cấp ủy, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số và việc đổi mới cấp ủy trong lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và một số đơn vị đặc thù sẽ có hướng dẫn riêng.

(2) *Số lượng, cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy:*

- Quy định số lượng cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp; đồng thời, thực hiện giảm khoảng 5% số lượng cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp huyện so với số lượng tối đa đã được Trung ương xác định ở nhiệm kỳ 2015-2020 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII.

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên

ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định khung của cấp có thẩm quyền (*Phụ lục 4 - kỳ 2 TBNB tháng 10*).

3.5. Quy trình nhân sự cấp ủy

- Thực hiện theo Phụ lục 4 của Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, Quy định số 01-QĐ/TU ngày 29/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và được cụ thể hóa cho 2 đối tượng: (1) Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy; (2) Nhân sự tái cử cấp ủy.

- Cơ quan có thẩm quyền xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy. Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo. Cấp ủy triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự

nếu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc (đối với cấp cơ sở), 30 ngày làm việc (đối với cấp tỉnh, cấp huyện); nếu gửi đến cấp ủy triệu tập đại hội sau thời gian nêu trên thì chuyển cho cấp ủy khóa mới xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phân công công tác mới hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác đối với các đồng chí bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương, bí thư cấp ủy cấp xã đã giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp (8 năm trở lên) tại một địa phương, cơ quan, đơn vị nếu còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy khóa mới theo quy định (*có Phương án riêng của Tiểu ban Nhân sự - Phụ lục 5 - kỳ 2 TBNB tháng 10*).

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội ở những

nơi cấp ủy đoàn kết, thống nhất cao; nhân sự dự kiến giới thiệu là người tiêu biểu, hội tụ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, phải được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khóa mới, trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp ủy. Kết quả giới thiệu của đại hội để cấp ủy khóa mới tham khảo khi bầu bí thư cấp ủy. Trường hợp giới thiệu của đại hội khác với phương án nhân sự được duyệt thì báo cáo cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo trước khi bầu bí thư cấp ủy.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra và bầu cử ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo công tác chuẩn bị và giới thiệu nhân sự ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra với cấp ủy khóa mới theo

hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

5. Cơ cấu, số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

Việc xác định cơ cấu, số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo hướng: Giữ nguyên số lượng đại biểu ở khối địa phương như một số nhiệm kỳ gần đây; đồng thời, đổi mới cách phân bổ để bảo đảm hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính, dân tộc; tăng số lượng đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng để có từ 1 đến 2 đại biểu (*không tính đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến tại đại hội. Căn cứ nguyên tắc này, cấp ủy triệu tập đại hội quyết định phân bổ đại biểu dự đại hội với số lượng cụ thể như sau:

5.1. Đối với cấp cơ sở

Đại hội đại biểu đảng bộ xã, phường, thị trấn và đảng bộ ngành:

- Từ 400 đảng viên trở lên, số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ là 120 đại biểu.

- Từ 200 đến dưới 400 đảng viên, số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ là 100 đại biểu.

- Đảng bộ xã, phường, thị trấn có dưới 200 đảng viên nhưng có khó khăn về cơ sở vật chất phải tiến hành đại hội đại biểu; số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ là 80 đại biểu.

Như vậy, toàn tỉnh có **106 đảng bộ xã, phường, thị trấn và 3 đảng bộ ngành** (*Đảng bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đảng bộ Cục Thuế tỉnh và Đảng bộ Công ty Điện lực Sóc Trăng*) tiến hành đại hội đại biểu; có **3 đảng bộ xã, thị trấn phải tiến hành đại hội đảng viên** (xã Lịch Hội Thượng, xã Trung Bình và thị trấn Trần Đề của huyện Trần Đề).

5.2. Đối với cấp trên cơ sở

- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ: thành phố Sóc Trăng, huyện Kế Sách, huyện Mỹ Xuyên, thị xã Vĩnh Châu, Đảng bộ Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh là 300 đại biểu.

- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ: thị xã Ngã Năm, huyện Thạnh Trị, huyện Mỹ

Tú, huyện Long Phú là 250 đại biểu.

- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ: huyện Cù Lao Dung, huyện Châu Thành, huyện Trần Đề là 200 đại biểu.

- Số lượng đại biểu Đại hội Đảng bộ Công an tỉnh 150 đại biểu.

- Số lượng đại biểu Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh là 100 đại biểu.

- Số lượng đại biểu Đại hội Đảng bộ Bộ đội Biên phòng tỉnh là 80 đại biểu.

5.3. Đối với cấp tỉnh

Số lượng đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV là 350 đại biểu (*số lượng đại biểu của cấp huyện và tương đương dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ có thông báo phân bổ sau*).

6. Về đại hội diễn ra thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

6.1. Đối với cấp cơ sở

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chọn Đảng bộ xã Tham Đôn của huyện Mỹ Xuyên (*dự kiến thí điểm bầu trực tiếp*

Bí thư Đảng ủy tại đại hội); Đảng bộ Phường 2, thị xã Ngã Năm và Đảng bộ Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh để tiến hành đại hội điểm. Thời gian đại hội được tiến hành từ đầu tháng 2/2020 đến ngày 21/2/2020; tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm đại hội điểm vào đầu tháng 3/2020.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương chọn từ 1 đến 2 loại hình đảng bộ cơ sở để chỉ đạo đại hội điểm. Thời gian tiến hành từ ngày 15/3/2020 đến ngày 31/3/2020; tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm đại hội điểm cấp cơ sở vào đầu tháng 4/2020.

Đại hội đảng cấp cơ sở còn lại bắt đầu từ ngày 15/4/2020, kết thúc trước ngày 15/5/2020. Thời gian đại hội đảng bộ cấp cơ sở không quá 2 ngày.

Quá trình chỉ đạo đại hội, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương chọn đảng bộ cơ sở để thực hiện thí điểm bầu trực tiếp bí thư cấp ủy tại đại hội ở những nơi có đủ điều kiện.

6.2. Đối với cấp trên cơ sở

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chọn Đảng bộ thành phố Sóc Trăng (dự kiến thực hiện thí điểm bầu trực tiếp Bí thư Thành ủy tại đại hội), Đảng bộ huyện Kế Sách để tiến hành đại hội điểm cấp trên cơ sở. Thời gian tiến hành từ đầu tháng 6/2020 đến ngày 20/6/2020; tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm đại hội điểm cấp trên cơ sở vào đầu tháng 7/2020.

Đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở còn lại tiến hành từ ngày 10/7/2020 và kết thúc trước ngày 10/8/2020; thời gian đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở không quá 3 ngày.

6.3. Đối với cấp tỉnh

Dự kiến Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV diễn ra vào khoảng từ ngày 15/9/2020 đến ngày 30/9/2020. Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo, xin ý kiến Ban Bí thư trước khi triệu tập Đại hội. Thời gian Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh không quá 4 ngày.

Thời gian họp trụ bị đại hội đại biểu đảng bộ cấp

huyện (tương đương) và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh không quá 1/2 ngày (đại hội cơ sở không họp trụ bị).

Sau đại hội, cấp ủy các cấp tổ chức tổng kết đại hội cấp mình và cấp dưới, tổng hợp, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tổng hợp, báo cáo về Trung ương theo quy định. Cấp cơ sở hoàn thành báo cáo tổng kết đại hội trước ngày 15/7/2020; cấp trên cơ sở trước ngày 31/8/2020; cấp tỉnh trước ngày 30/11/2020.

7. Thời gian thông qua văn kiện, đề án (phương án) nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh chủ chốt các cấp

7.1. Đối với cấp cơ sở:

- Các đơn vị được chọn làm đại hội điểm: Hoàn thành và trình ban thường vụ cấp ủy cấp trên xem xét, phê duyệt về văn kiện, đề án (phương án) nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh chủ chốt trong tháng 1-2020.

- Các đơn vị còn lại: Hoàn thành và trình ban thường

vụ cấp ủy cấp trên xem xét, phê duyệt về văn kiện, đề án (phương án) nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh chủ chốt trong tháng 2-2020.

7.2. Đối với cấp huyện và tương đương

- Các đơn vị được chọn làm đại hội điểm: Hoàn thành và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt về văn kiện, đề án (phương án) nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh chủ chốt trong tháng 4-2020.

- Các đơn vị còn lại: Hoàn thành và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt về văn kiện, đề án (phương án) nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh chủ chốt trong tháng 5-2020.

7.3. Đối với cấp tỉnh:

Dự kiến báo cáo Bộ Chính trị về văn kiện, đề án nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh chủ chốt của tỉnh trong tháng 8-2020.

8. Chương trình đại hội và một số nội dung có liên quan đại hội đảng bộ các cấp (Phụ lục 6 - kỳ 2 TBNB tháng 10)

9. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, phân công cấp ủy viên khóa mới ngay sau đại hội theo đúng phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cùng với việc phân công cấp ủy viên khóa mới, cấp ủy các cấp cần tiến hành sắp xếp, bố trí, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách và làm tốt công tác tư tưởng đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Đối với những đồng chí ở cấp tỉnh, cấp huyện không tái cử, nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe và có nguyện vọng công tác thì xem xét, bố trí công việc phù hợp (*trừ các đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu sớm*). Những đồng chí còn dưới 24 tháng mới đến tuổi

nghỉ hưu, nếu địa phương, cơ quan, đơn vị có khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí công việc phù hợp thì cơ bản giữ nguyên chế độ và làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, chờ đủ tuổi nghỉ hưu. Những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì giải quyết chế độ, chính sách kịp thời theo quy định của Chính phủ. Cán bộ ở cấp xã thực hiện theo Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và quy định của Chính phủ.

- Về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp có cơ cấu cấp ủy nhưng không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 thực hiện như sau: Các đồng chí đến tuổi nghỉ hưu sau đại hội hoặc còn tuổi công tác nhưng không tham gia cấp ủy thì cho thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo vào phiên họp bất thường gần nhất của hội đồng nhân dân sau đại hội. Đối với các đồng chí còn đủ tuổi công tác để tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 nhưng không bảo đảm về độ

tuổi công tác để tái cử các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân thì căn cứ theo nguyện vọng và từng trường hợp cụ thể để thực hiện việc phân công, bố trí nhiệm vụ mới hoặc giải quyết cho nghỉ công tác, chờ đến tuổi nghỉ hưu theo các chế độ, chính sách phù hợp; đồng thời, chuẩn bị nhân sự thay thế vào phiên họp bất thường của hội đồng nhân dân sau đại hội. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân thì để đồng chí đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2016-2021.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy tổ chức quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, kế hoạch của cấp ủy cấp trên và xây dựng kế hoạch thực hiện, bảo đảm các yêu cầu, nội dung Chỉ thị của Bộ Chính trị và Kế hoạch này; quan tâm lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, đồng thời lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về xây

dựng, chỉnh đốn Đảng. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong đảng bộ; phát động và đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2020. Phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực.

2. Các cấp ủy thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công ủy viên thường vụ và cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội của đảng bộ cấp dưới; tổ chức đại hội điểm để rút kinh nghiệm; tập trung chỉ đạo các đảng bộ có vấn đề khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

Ban thường vụ cấp ủy cấp dưới phải báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên việc chuẩn bị văn kiện và đề án (phương án) nhân sự cấp ủy, khi được cấp trên đồng ý mới tiến hành đại hội.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

3. Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo công tác rà soát, bổ sung và phê duyệt quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025 gắn với công tác chuẩn bị nhân sự đại hội các cấp theo thẩm quyền; thực hiện hoàn thành trong quý I-2020 và gửi quyết định phê duyệt quy hoạch cấp ủy kèm theo hồ sơ nhân sự tại Phụ lục 5 để xem xét, phê duyệt đề án (phương án) nhân sự (kỳ 2 TBNB tháng 10).

4. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy; tiến hành kiện toàn các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2016-2021, đồng thời chuẩn bị nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV (đối với cấp tỉnh), nhân sự lãnh

đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo quy định. Xây dựng, ban hành quy chế làm việc của ban chấp hành đảng bộ (theo Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 2/8/2019 của Ban Bí thư, đối với cấp ủy cấp huyện); kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội; phân công công tác đối với cấp ủy viên và thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, nghiêm túc đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy hướng dẫn công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp.

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp; tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Kế hoạch này được phổ biến đến chi bộ. □

(Còn tiếp kỳ 2 - TBNB tháng 10)

MỘT SỐ THÀNH TỰU QUAN TRỌNG TRONG 50 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

*Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 50 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc ta đã giành được nhiều thành tựu quan trọng. Nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Người, **Thông báo nội bộ** trân trọng giới thiệu 5 thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo tiền đề quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới.*

***Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sức mạnh của cả dân tộc được huy động cao độ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân và dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước... Đảng đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc

cách mạng đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, con đường mà dân tộc Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn. Đồng thời tiến hành thắng lợi hai cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc.

***Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, bước đầu thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân**

Từ khi đổi mới đến nay, Đảng đã trải qua 9 kỳ Đại hội (Đại hội IV đến Đại hội XII), Đảng ta đã ngày càng xác định rõ hơn những quan niệm về chủ nghĩa xã hội và về con

đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đường lối đổi mới toàn diện. Trong đó, Đảng ta luôn coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời ra sức xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội.

Công cuộc đổi mới đất nước sau hơn 30 năm đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đất nước ra khỏi khủng hoảng trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ngày càng được phát huy và mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Sức mạnh về mọi

mặt của đất nước được nâng lên; độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Những thành tựu đó tạo tiền đề quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới; khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử.

****Xây dựng Đảng thực sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong Đảng và trong toàn xã hội***

Để thực hiện những điều căn dặn về xây dựng Đảng của Bác trong Di chúc, Đảng ta đã xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt trong mỗi giai đoạn cách mạng. Đảng luôn luôn ý thức tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng nhằm tăng cường sức

mạnh và tính chiến đấu của Đảng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng đã được đặt ra trong nhiều nghị quyết của Đảng, từ nghị quyết của các Đại hội đại biểu toàn quốc đến nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII (tháng 2-1999) về *"Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay"*; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XI (tháng 1-2012) về *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"*; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII về *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"...*

Cùng với kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, Đảng luôn khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động và đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong Đảng và trong toàn xã hội để chủ nghĩa Mác -

Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành tư tưởng chính trị chủ đạo trong đời sống của đất nước; tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn liền với xây dựng, củng cố bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, chất lượng, hiệu quả chính là hành động thiết thực làm theo Di chúc của Bác, xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức mạnh chiến đấu và vai trò lãnh đạo của Đảng, làm cho uy tín của Đảng ngày càng cao và mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ngày càng được tăng cường.

****Quan tâm chăm lo, xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau***

Đảng luôn chú ý đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ làm nguồn kế tục sự nghiệp cách mạng, Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị về công tác thanh niên. Các nghị quyết về giáo dục, đào tạo, về khoa học và công nghệ... đều đề cập nhiệm vụ giáo dục, chăm lo thế hệ trẻ, coi thanh niên là lực lượng xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những năm qua, công tác lãnh đạo đối với hoạt động thanh niên

và tuổi trẻ có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực. Các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam ngày càng lôi cuốn nhiều đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia...

***Xây dựng tinh thần quốc tế vô sản chân chính, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nâng cao vị thế đất nước trong hội nhập quốc tế**

Đảng CSVN do Hồ Chủ tịch sáng lập và rèn luyện. Ngay từ khi ra đời, Đảng đã giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đề ra nhiệm vụ đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, với các dân tộc bị áp bức, coi đó là một nguyên tắc, một trong những nhân tố quyết định thành công của cách mạng nước ta.

Trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế, Đảng xác định đoàn kết với phong trào cách mạng các nước; đồng thời nắm vững phương châm ngoại giao linh hoạt, có nguyên tắc, trên tinh thần Việt Nam muốn là bạn, là đối tác tin cậy với tất cả các nước trong cộng đồng quốc

tế, vì hòa bình, hợp tác và phát triển;...

Thực thi đường lối đối ngoại đúng đắn theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong những năm gần đây, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đến nay, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 188/193 quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc, là thành viên tích cực của hơn 70 tổ chức quốc tế và khu vực; thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với 16 nước, đối tác toàn diện với 11 nước... Việt Nam cũng là thành viên của 63 tổ chức quốc tế và có quan hệ với hơn 500 tổ chức phi chính phủ trên thế giới. Việt Nam đã tham gia và hoạt động tích cực với vai trò ngày càng được khẳng định tại các tổ chức của Liên Hợp Quốc, được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an nhiệm kỳ 2008 - 2009, nhiệm kỳ 2020-2021; thành viên Hội đồng Nhân quyền nhiệm kỳ 2014 - 2016; là thành viên tích cực của các tổ chức quốc tế và khu vực: Phong trào Không liên kết, WTO, ASEAN, APEC...□

“Học để trở thành những người có ích cho xã hội”

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao tầm quan trọng của việc học tập và giành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác giáo dục. Tư tưởng giáo dục và những kinh nghiệm thực tiễn phong phú về hoạt động giáo dục của Người vừa là di sản lý luận, vừa là những lời kêu gọi, căn dặn, khích lệ, động viên toàn dân thi đua học tập và rèn luyện. Trong những bức gửi các trường phổ thông, đại học và trung học, Bác Hồ kính yêu đã phân tích cho các thầy cô giáo, học sinh, sinh viên thấy được tầm quan trọng của việc học tập, đó là: “Học để làm người, học để trở thành những người có ích cho xã hội, để xây dựng xã

hội xã hội chủ nghĩa”. Và với quan niệm “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, Bác kêu gọi toàn dân thi đua học tập để đưa dân tộc ta thành một dân tộc văn minh tiến bộ.

Những ngày này, cả nước đang hân hoan bước vào năm học mới 2019 - 2020, Thông báo nội bộ trân trọng giới thiệu mẫu chuyện “Ấn tượng những lần gặp Bác Hồ đến thăm trường” (trích từ Quân đội nhân dân Online) để cùng nhau học tập và làm theo Bác trong công tác giáo dục và đào tạo.

***Mẫu chuyện**

Tôi có may mắn được nhiều lần gặp Bác Hồ, đặc biệt những lần Bác đến thăm trường học ở Hà Nội. Mỗi lần gặp Bác là một lần để lại ấn

tượng sâu sắc, giúp tôi thêm vững bước.

Năm 1946, khi còn là học sinh trường Trung học Phan Chu Trinh (hồi đó đóng ở đường Nguyễn Thái Học hiện nay). Người dân lúc đó truyền nhau gọi là trường của Mặt trận Việt Minh đỡ đầu. Lúc đó tôi chỉ là học sinh học lớp đầu cấp trung học, ở tuổi 15 rời quê hương Bắc Ninh ra Hà Nội, ở nhà người quen ở phố Hàng Đào để đi học bằng tàu điện.

Chúng tôi bất ngờ và phấn khởi khi được Bác Hồ đến thăm trường, mà lại thăm lớp học Nhạc của chúng tôi. Sau những reo hò hân hoan chào Bác, chúng tôi yên lặng nghe Bác nói chuyện. Tôi chỉ nhớ được Bác nói: *nước nhà được độc lập rồi, tương lai đang cần các cháu học tập tốt để xây dựng đất nước sánh vai cùng bạn bè năm Châu trên thế giới...*

Do thực dân Pháp cố tình gây hấn, xâm chiếm nước ta một lần nữa, trường học được hơn một tháng thì phải tạm thời đóng cửa, trẻ con phải

sơ tán ra ngoài vùng kháng chiến, tiếp tục học tập, thanh niên ở lại tham gia đội tự vệ, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Thủ đô.

Trong vùng kháng chiến, chúng tôi tiếp tục học trong điều kiện khó khăn. Khi trở thành giáo viên, dạy học ở trường Sư phạm sơ cấp Khu học xá Trung ương đào tạo giáo viên cho các vùng, tôi lại may mắn được tham dự lớp học về tiếp quản Thủ đô Hà Nội.

Đảm nhận bàn giao khu vực các trường học phía Bắc Hà Nội, hàng ngày cùng sĩ quan Pháp lần lượt đến các trường xem xét làm các thủ tục bàn giao. Nhiệm vụ không chỉ ghi lại các vi phạm trái Hiệp định mà còn để nắm chắc tình hình, biết sau ngày 10-10-1954, khi đoàn quân chiến thắng chính thức vào tiếp quản Thủ đô, có thể sớm chuẩn bị khai giảng năm học mới 1954-1955.

Tại ngôi trường Chu Văn An (lúc đó còn tạm học ở trường Phan Đình Phùng hiện nay do trường Chu Văn An

quân Pháp dùng làm trại lính cũ chưa thể học được), một lần nữa tôi lại vinh dự đón Bác Hồ về thăm trường. Bác vào cổng phụ, đến thăm khu vệ sinh, nhà ăn tập thể của cán bộ rồi mới đi thăm vài giờ học. Nghe Bác nói chuyện tại sân trường, tôi còn nhớ mãi câu: *"Học không phải để đi làm quan mà học để phụng sự Tổ quốc, làm bất cứ việc gì, ở đâu mà Tổ quốc cần... các cháu phải học tập tốt để xây dựng nước Việt Nam độc lập sánh vai cùng các cường quốc năm Châu trên thế giới"*.

Làm theo lời Bác dạy, học xong trung học phổ thông, có người học tiếp nhưng cũng không ít người xung phong lên miền núi vừa học vừa đi dạy thanh toán mù chữ hay làm trong các ngành nghề cống hiến tuổi xuân và cuộc đời cho đất nước.

Lần thứ ba được gặp Bác là khi đang công tác dưới mái trường Trưng Vương vào năm 1958. Lúc đó, cả nước đang thực hiện phong trào xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa năm học 1957-1958, thực

hiện học đi đôi với hành, học tập kết hợp với lao động sản xuất. Thay mặt nhà trường chuẩn bị món quà tặng Bác, tôi chọn bàn thảm làm bằng gỗ và một nồi nhôm đúc thủ công từ phế liệu nhôm.

Bác đã trả lại khi biết trường đã đúc thủ công được 49 cái, và nói *"Bao giờ sản xuất được 490 cái thì Bác nhận"*. Thoáng buồn vì Bác chưa nhận, nhưng suy ngẫm học tập phải thực sự kết hợp với lao động sản xuất ra của cải vật chất phục vụ cho xã hội mới rèn được con người lao động kiểu mới.

Ấn tượng sau ba lần gặp Bác, đến bây giờ khi đã gần bó cả cuộc đời với giáo dục, tôi nhận ra: Dù bận trăm công nghìn việc, bao giờ Bác cũng đặc biệt quan tâm đến giáo dục, thực sự coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, thậm chí đặt giặc dốt trước cả giặc ngoại xâm.

Bác luôn quan tâm đến giáo dục động cơ học tập, không phải học để làm quan, người học phải khát vọng học để xây dựng đất nước sánh

vai cùng bạn bè năm Châu trên thế giới. Như vậy, “Đức dục” phải lên hàng đầu rồi mới đến khối lượng kiến thức.

Con người mới phải biết phát huy năng lực tự học, tự duy sáng tạo, độc lập suy nghĩ và học suốt đời.

***Học và làm theo Bác**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tin tưởng và mong muốn mỗi người dân đều biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ để nâng cao dân trí, giữ vững nền độc lập và làm cho dân giàu, nước mạnh. Tư tưởng của Người về giáo dục và đào tạo luôn thể hiện yêu cầu phải giáo dục toàn diện, đào tạo con người vừa có “Tài”, có khả năng vươn lên chiếm lĩnh khoa học - kỹ thuật, lại vừa có “Đức”.

Quán triệt tư tưởng của Người về giáo dục, trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta luôn xem giáo dục là quốc sách hàng đầu và xác định sự nghiệp giáo dục và đào tạo có vị trí quan trọng trong chiến lược con người, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội

của đất nước và là cơ sở để hình thành, phát triển nền văn hóa tinh thần của chủ nghĩa xã hội.

Vì vậy, hơn bao giờ hết, trong thời kỳ cách mạng mới, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân cần thấm nhuần và thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ về việc dạy và học, ra sức thi đua học tập và rèn luyện tốt để trưởng thành về mọi mặt, góp phần xây dựng đất nước ngày càng văn minh, giàu đẹp, “sánh vai cùng các cường quốc năm châu” như mong muốn của Bác Hồ kính yêu. Đồng thời, các cấp, các ngành cần vận dụng tốt các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo; thực hiện hiệu quả các giải pháp đã đề ra nhằm thỏa mãn nhu cầu học tập của nhân dân, thực hiện đạt mục tiêu giáo dục và đào tạo, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước. □

BBT

TÌNH HÌNH KINH TEÁ XÃHỘI TỈNH SỒ TRĂNG THÁNG 8-2019

***Nông nghiệp**

Trong 8 tháng, toàn tỉnh đã xuống giống lúa 352.881ha, vượt 6% kế hoạch, tăng 1,24% so cùng kỳ năm 2018. Đến nay, đã thu hoạch 252.301ha, với tổng sản lượng gần 1,6 triệu tấn, đạt 76,4% chỉ tiêu Nghị quyết năm 2019, tăng 5,8% so cùng kỳ (trong đó, sản lượng lúa đặc sản 659.500 tấn, chiếm 45 % và đạt gần 62% chỉ tiêu Nghị quyết).

Giá thu mua lúa trong tháng 8 tăng so với tháng trước, tăng từ 200 - 1.000 đồng/kg tùy loại; trong đó, lúa thường giá 4.200 - 5.300 đồng/kg, lúa thơm nhẹ 5.200 - 5.500 đồng/kg, lúa đặc sản 5.200 - 6.000 đồng/kg.

Toàn tỉnh trồng được 40.352ha rau màu và cây

công nghiệp ngắn ngày, giảm 2,6% so cùng kỳ; trong đó, màu lương thực 2.873ha, màu thực phẩm 27.234ha, cây công nghiệp ngắn ngày 7.256ha.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm tương đối ổn định; một số sản phẩm tăng giá nhẹ như gà, vịt (tăng 1.000 - 2.000 đồng/kg), trứng gia cầm.

Tuy nhiên, chăn nuôi heo gặp khó khăn do bệnh dịch tả heo châu Phi diễn biến phức tạp và có chiều hướng lây lan trên diện rộng. Tính đến ngày 19-8, đã phát hiện bệnh dịch tả lợn châu Phi tại 1.315 hộ chăn nuôi, với tổng đàn buộc tiêu hủy là 35.142 con (tổng trọng lượng 2.119 tấn). Ngoài ra, chăn nuôi heo còn gặp khó khăn do bệnh lở mồm, long móng xảy ra tại 3 hộ, với tổng đàn tiêu hủy 489 con (tổng

trọng lượng 38,6 tấn). Để hạn chế lây lan dịch bệnh, ngành chức năng đã xử lý các ổ dịch và thực hiện các biện pháp, chống dịch theo quy định.

Diện tích nuôi thủy sản trong tháng 8 là 8.350ha, nâng tổng số trong 8 tháng đã thả nuôi 65.911ha (trong đó tôm nước lợ 46.911ha). Diện tích thiệt hại tôm nuôi nước lợ tính đến ngày 16-8 là 4.391ha, chiếm 9,4% diện tích thả nuôi, giảm 7% so cùng kỳ năm 2018. Nguyên nhân tôm bị thiệt hại chủ yếu do ảnh hưởng của bão, biến động các yếu tố môi trường trong ao gây sốc tôm, bệnh phân trắng có chiều hướng tăng so với cùng kỳ hàng năm...

Sản lượng thủy sản tháng 8 là 47.156 tấn, nâng tổng sản lượng 8 tháng đạt gần 150.000 tấn, đạt 54% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, sản lượng khai thác thủy - hải sản gần 45.000 tấn, đạt 63% chỉ tiêu. Tình hình tiêu thụ thủy sản khá thuận lợi do giá thu mua tôm sú ổn định, riêng tôm nước lợ có tăng nhẹ so với tháng trước;

trong đó, giá thu mua tôm sú từ 80.000 - 190.000 đồng/kg, tôm thẻ từ 91.000 - 144.000 đồng/kg tùy loại.

***Công nghiệp**

Chỉ số sản xuất công nghiệp (CN) tháng 8 tăng 0,38% so với tháng trước. Tính chung 8 tháng, chỉ số sản xuất CN tăng 11,34% so cùng kỳ; trong đó, CN khai khoáng tăng 14,2%, ngành CN chế biến - chế tạo tăng 11,6%, sản xuất và phân phối điện - khí đốt - nước nóng - hơi nước và điều hòa không khí tăng 7,7%, cung cấp nước - quản lý và sử dụng rác thải và nước thải tăng hơn 4,2%.

Giá trị sản xuất CN (giá so sánh 2010) trong tháng 8 là 2.203 tỷ đồng, tăng 18,5% so tháng trước. Tính chung 8 tháng đạt giá trị sản xuất 14.514 tỷ đồng, đạt 43,3% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 12% so cùng kỳ. Một số sản phẩm CN chủ yếu tăng như: tôm đông lạnh 56.706 tấn (tăng 12%), sản phẩm may mặc 4,463 triệu cái (tăng 30,2%), điện thương phẩm 948 triệu kWh (tăng 13%)...

***Thương mại - Xúc tiến đầu tư**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8 là 6.769 tỷ đồng, giảm 1,13% so với tháng trước. Tính chung 8 tháng là 53.943 tỷ đồng, đạt 67,4% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng 15% so cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 8 đạt 90 triệu USD, giảm 0,74% so với tháng trước, nâng kim ngạch xuất khẩu 8 tháng là 555 triệu USD, đạt 68% chỉ tiêu Nghị quyết và tăng 10% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 8 là 8 triệu USD, tăng 4% so với tháng trước. Tính chung 8 tháng, giá trị nhập khẩu là 70 triệu USD, đạt 54% kế hoạch, tăng 16,3% so cùng kỳ.

Có 150.000 lượt khách tham quan, du lịch đến tỉnh trong tháng 8; trong đó, khách quốc tế 6.900 lượt, khách nội địa 143.100 lượt. Doanh thu du lịch đạt 65 tỷ đồng.

Trong tháng 8, tỉnh tiếp và làm việc với 5 lượt nhà đầu tư, nâng tổng số từ đầu năm

đến nay đã tiếp và làm việc với 116 lượt nhà đầu tư, cấp 7 Quyết định chủ trương đầu tư với tổng vốn 5.247 tỷ đồng.

Có 27 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong tháng 8 (tăng 4 doanh nghiệp so tháng trước) với tổng vốn gần 218 tỷ đồng (tăng 43,57 tỷ đồng); nâng từ đầu năm đến nay có 220 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 4 doanh nghiệp) với tổng vốn điều lệ đăng ký 1.621,85 tỷ đồng (giảm gần 39 tỷ đồng); có 35 doanh nghiệp đăng ký giải thể.

***Tài chính - Đầu tư công**

Tỉnh tiếp tục chỉ đạo điều hành dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2019 chủ động, chặt chẽ, trong phạm vi dự toán được giao và khả năng thu ngân sách. Trong 8 tháng, thu ngân sách Nhà nước là 2.901 tỷ đồng, đạt 97% dự toán (trong đó, thu trong cân đối 2.811 tỷ đồng, đạt 95,3% dự toán); chi ngân sách địa phương là 5.228 tỷ đồng, đạt 53% dự toán.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 là 3.856

tỷ đồng; trong đó, ngân sách tỉnh quản lý 2.570 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện quản lý 1.286 tỷ đồng. Tính đến 20-8 đã giải ngân 1.597 tỷ đồng, đạt 42%; trong đó, ngân sách cấp tỉnh quản lý giải ngân đạt khoảng 27%, ngân sách cấp huyện quản lý giải ngân khoảng 73%.

***Văn hóa - xã hội**

Trong tháng 8, công tác thông tin - truyền thông được quan tâm thực hiện, đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân. Qua đó, đã phản ánh, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh; các vấn đề thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các hoạt động thể dục - thể thao diễn ra khá sôi nổi. Tỉnh tổ chức thành công Giải vô địch Taekwondo; hỗ trợ tổ chức giải đua Xe đạp nữ toàn quốc mở rộng tranh Cúp truyền hình An Giang lần thứ 20-2019 chặng 4 và chặng 5; tổ chức tham dự 7

giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia, với thành tích đạt 3 huy chương vàng, 12 huy chương bạc và 12 huy chương đồng.

Ngành Y tế tăng cường công tác giám sát và phòng, chống các loại dịch bệnh ở người trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 20-8, phát hiện 1.057 người mắc bệnh sốt xuất huyết, tăng 335 người so với cùng kỳ năm 2018); có 464 người mắc bệnh tay chân miệng, tăng 272 người so với cùng kỳ; không ghi nhận tử vong do 2 căn bệnh trên và chưa ghi nhận người mắc sốt phát ban nghi sởi.

Ngành GD-ĐT tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tập trung triển khai một số hoạt động trọng tâm của ngành; tổ chức tổng kết năm học 2018 - 2019 và triển khai nhiệm vụ năm học 2019 - 2020; kiểm tra công tác chuẩn bị đầu năm học, việc sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ năm học mới của các đơn vị; chuẩn bị mọi điều kiện để tổ chức khai giảng năm học mới; phối hợp với các ngành,

các cấp quan tâm thực hiện công tác vận động học sinh ra lớp năm học 2019 - 2020...

Công tác đền ơn đáp nghĩa được tiếp tục quan tâm. Tỉnh đã tổ chức thăm hỏi, lập danh sách đề nghị trao tặng Huân chương Độc lập cho 101 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, tổ chức bàn giao 31 căn nhà tình nghĩa tại huyện Long Phú với kinh phí 900 triệu đồng.

Đến nay, toàn tỉnh có 37 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, chiếm 46% tổng số xã; có 11 xã đạt 15 tiêu chí trở lên, chiếm 14%; có 32 xã đạt từ 12 - 14 tiêu chí. (bình quân mỗi xã đạt được 16 tiêu chí).

***An ninh - Trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Trong tháng 8 xảy ra 24 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội (giảm 2 vụ so tháng trước), đã điều tra làm rõ 21 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, đạt tỷ lệ khám phá 87,5%. Hầu hết các vụ vi phạm là về trật tự, an toàn giao thông; tiêu chuẩn và đo lường chất lượng; kinh doanh hàng giả, thuốc thú y ngoài

danh mục; vi phạm các quy định về nhãn hiệu hàng hóa...

Đã xảy ra 8 vụ tai nạn giao thông trong tháng 8 (giảm 3 vụ), làm chết 8 người (tương đương tháng trước) bị thương 6 người (giảm 1 người).

***Thanh tra - Tư pháp**

Trong tháng 8, toàn tỉnh triển khai 134 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 57 tổ chức và 178 cá nhân; qua đó phát hiện 48 trường hợp vi phạm, đã tiến hành xử phạt và xử lý theo quy định.

Toàn tỉnh tiếp 232 lượt công dân, nhận 29 đơn khiếu nại và 3 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; đã giải quyết được 22 vụ khiếu nại (đạt 76%) và 2 vụ tố cáo (đạt 67%).

Tỉnh tiếp tục quan tâm triển khai thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 theo kế hoạch. Trong tháng, đã kiểm tra và tự kiểm tra 3 văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận 403 vụ hòa giải và đã hòa giải thành 331 vụ, đạt 82%. □

Mỗi số hàng tin noi bnh cuu tnh Snu Trnh thng 8-2019

Mít tinh kỷ niệm 74 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam 2-9

Sáng ngày 29-8, tại huyện Long Phú, Huyện ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Long Phú long trọng tổ chức Lễ mít tinh kỷ niệm 74 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19-8-1945 – 19-8-2019) và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2-9-1945 – 2-9-2019).

Diễn văn tại buổi lễ của đồng chí Kim Hen - Chủ tịch UBND huyện Long Phú đã nêu bật tầm vóc thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Tám 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa; khẳng định đây là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc ta, đưa đất nước và dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của độc lập dân tộc và chủ

nghĩa xã hội. Thắng lợi đó đã tạo nên động lực to lớn thúc đẩy toàn dân tộc vượt qua muôn vàn thử thách, hiểm nguy để giành và giữ chính quyền non trẻ, tiến hành 30 năm trường kỳ kháng chiến và chiến thắng hai đế quốc giàu mạnh nhất thế giới, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cùng với cả nước, dưới sự lãnh đạo linh hoạt, sáng tạo của Tỉnh ủy Sóc Trăng, sáng ngày 25-8-1945, đồng đảo các tầng lớp nhân dân khắp nơi trong tỉnh, trong đó có nhân dân huyện Long Phú đã thừa thắng xông lên, giành lấy chính quyền về tay nhân dân.

Đồng chí Kim Hen khẳng định: Kế thừa truyền

thống vẻ vang của dân tộc, qua hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân huyện Long Phú tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu và giành được nhiều thành tựu, tạo nên những thay đổi to lớn trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Phát huy những thành quả

đã đạt được, trong thời gian tới, Đảng bộ huyện Long Phú tiếp tục đồng tâm, hiệp lực, đoàn kết một lòng, ra sức thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Tại buổi lễ, huyện Long Phú đã tặng quà cho Mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Ngái và gia đình chính sách tiêu biểu trên địa bàn huyện.

Triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Ngày 9-8, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh triển khai, quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị về “Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”. Hội nghị được kết nối trực tuyến đến 11 điểm cầu tại các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Bên cạnh quán triệt nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hội nghị còn thông qua dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị

số 35-CT/TW và nội dung bài viết của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng về “Chuẩn bị và tổ chức thật tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

Theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh phải thực hiện đúng phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi

trọng chất lượng, hiệu quả, để cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân vào Đảng.

Huyện Mỹ Tú hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ năm 2019

Trong 2 ngày (22 và 23-8), huyện Mỹ Tú đã tổ chức thành công công tác diễn tập khu vực phòng thủ năm 2019, với sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Thường trực Ban Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh; cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Với đề mục: Chuyển lực lượng vũ trang vào các trạng thái sẵn sàng chiến đấu, chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng; tổ chức chuẩn bị và thực hành tác chiến phòng thủ. Theo đánh giá của Ban Chỉ đạo

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Huỳnh Văn Sum yêu cầu các cấp ủy tiếp tục quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, bài viết của Tổng Bí thư - Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

diễn tập, cuộc diễn tập đã đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và vũ khí trang bị. Trong quá trình diễn tập, các khung tập đã thực hiện đúng kế hoạch, hoàn thành tốt nhiệm vụ; tổ chức chỉ huy, điều hành các giai đoạn chặt chẽ, đúng quy trình; vận dụng linh hoạt kỹ thuật, chiến thuật trong từng tình huống, từng giai đoạn và hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng. Cuộc diễn tập nhằm đánh giá năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương; phát huy vai trò tham mưu của cơ quan Quân sự, Công an và các ban, ngành,

đoàn thể đối với nhiệm vụ dựng “thế trận lòng dân” ngày quốc phòng - an ninh, xây dựng “thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc.

Thêm 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới

Trong tháng 8, có 5 xã gồm Long Đức (huyện Long Phú), Vĩnh Quới và Mỹ Bình (TX.Ngã Năm), Thạnh Phú và Thạnh Quới (Mỹ Xuyên) đã long trọng tổ chức lễ công bố quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn xã nông thôn mới. Đây là những xã đã hoàn thành 19/19 tiêu chí sau gần 10 năm xây dựng nông thôn mới. Hầu hết các xã đều có xuất phát điểm thấp với kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, thu nhập bình quân đầu người thấp, tỷ lệ hộ nghèo khá cao, có đồng đồng bào Khmer sinh sống. Quá trình xây dựng nông thôn mới, dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, song với sự quan tâm của cấp ủy và chính quyền các cấp, với tinh thần quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân, các xã đã huy động được nhiều nguồn lực, trong đó có sự đóng góp tích cực của người dân cùng chung tay thực hiện

các tiêu chí nông thôn mới. Sau gần 10 năm thực hiện, tình hình kinh tế - xã hội các xã được phát triển đáng kể, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; hệ thống chính trị được xây dựng trong sạch, vững mạnh; các chính sách an sinh xã hội được chú trọng thực hiện; bộ mặt nông thôn các xã được đổi thay với nhiều tiến bộ rõ nét.

Cùng với việc vinh dự đón bằng công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, dịp này nhiều tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp tiêu biểu cho quá trình xây dựng nông thôn mới tại của xã cũng vinh dự được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và giấy khen của huyện, thị xã. Bên cạnh đó, mỗi xã còn được đại diện Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trao tặng 100 triệu đồng để thực hiện chính sách an sinh xã

hội; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch trao tặng thiết bị cho hoạt động văn hóa của các xã; nhiều gia đình chính sách

được tặng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết; cùng nhiều suất học bổng và quà dành cho học sinh nghèo hiếu học.

Trên 16.000 cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng chính trị hè 2019

Ngày 12 và 13-8, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng phối hợp tổ chức lớp bồi dưỡng chính trị hè năm 2019. Lớp bồi dưỡng được kết nối trực tuyến với 122 điểm cầu trong tỉnh, với sự tham gia của trên 16.000 cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên các cấp học, các cơ sở giáo dục trong tỉnh. Trong 2 ngày làm việc nghiêm túc, lớp bồi dưỡng đã thông qua 7 chuyên đề trọng tâm gồm: Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị; tình hình quốc tế và trong nước; tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương; phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong

điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Lớp bồi dưỡng nhằm giúp cho đội ngũ công chức, viên chức công tác trong ngành giáo dục của tỉnh nắm vững những nội dung cơ bản các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; cập nhật kịp thời các nội dung về chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, từ đó vận dụng sáng tạo, phù hợp vào công tác giảng dạy tại đơn vị, địa phương. □

NHÌN HỒI CÔNG TAÙ TUYÊÑ TRUYÊÑ THÀNG 9-2019

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng 9 như sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với kết quả sau 3 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Tuyên truyền Kết luận số 56-KL/TW ngày 15-8-2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20-8-2019 của Bộ Chính trị về “định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng

cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030”; về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực (theo Kết luận kỳ họp thứ 38 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương). Đồng thời, thông tin kịp thời và đầy đủ về tình hình Biển Đông cho đoàn viên, hội viên và nhân dân (theo đúng chỉ đạo và định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương).

2. Tuyên truyền Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8; tuyên

truyền, phổ biến Luật Cảnh sát biển Việt Nam (theo Đề án tuyên truyền, phổ biến Luật Cảnh sát biển Việt Nam giai đoạn 2019 - 2023 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Tuyên truyền các hoạt động đối ngoại quan trọng của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các chuyến thăm Việt Nam của các nước.

4. Tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm lớn như: Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2-9-1945), Ngày Nam bộ kháng chiến (23-9-1945). Đặc biệt, đẩy mạnh tuyên truyền vận động đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia Cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu “90 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam” trên mạng xã hội VCNet.vn.

5. Tuyên truyền Kế hoạch 93-KH/TU ngày 19-8-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuẩn bị tổ

chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

6. Tuyên truyền về “Ngày Toàn dân đưa trẻ đến trường” gắn với các hoạt động chào đón năm học mới 2019 - 2020 của các địa phương trong tỉnh.

7. Tuyên truyền, cổ vũ nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh; Thực hiện Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" (OCOP) về công tác cải cách hành chính gắn với tuyên truyền về những lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và phong trào “Cán bộ - công chức - viên chức thực hiện văn hóa công sở”.

8. Thường xuyên tuyên truyền trong nhân dân nâng cao nhận thức và chủ động phòng, chống dịch bệnh, thiên tai. □

TIN TRONG NỒU

TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG; ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

***Nhận diện các thế lực thù địch thực hiện tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng ta hiện nay**

Có 3 nhóm chính, gồm:

- Các lực lượng thù địch, bao gồm cả những người nghiên cứu lý luận, thực tiễn ở các nước trong cuộc đấu tranh ý thức hệ giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản;

- Các lực lượng cực đoan người Việt ở nước ngoài luôn lôi kéo, kết hợp với số chống đối, bất mãn ở trong nước lập ra các tổ chức như Việt Tân, Việt Nam phục quốc, Triều đại Việt...

- Một số cán bộ, đảng viên (có đảng viên đã từng giữ chức vụ trung, cao cấp

trong bộ máy, hệ thống chính trị của nước ta) suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

***Một số nội dung, phương thức, thủ đoạn chống phá chủ yếu**

Về nội dung:

- Một là, phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin: Sau khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, nhiều nhà lý luận tư sản rêu rao rằng, chủ nghĩa Mác lỗi thời (!). Ở tầm cao, họ thông qua xây dựng lý thuyết để tấn công vào những nguyên lý của chủ nghĩa Mác; ở tầm thấp, là những câu chuyện tiểu lâm chính trị, bôi xấu chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Hai là, đối với tư tưởng Hồ Chí Minh, các thế lực thù địch tấn công trên hai khía cạnh: Phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, nói rằng Hồ Chí Minh không có tư tưởng; tuyệt đối hóa và đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh, tách tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Ba là, chống phá quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó tập trung vào một số nội dung như: đòi “tam quyền phân lập”, đòi phi chính trị hóa quân đội, phủ nhận kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tấn công vào nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đòi thực hành dân chủ theo kiểu “dân chủ tư sản”...

- Bốn là, phủ nhận những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử mà chúng ta đã đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là từ khi Đảng ta khởi xướng công cuộc đổi mới đến nay. Chúng nói xấu, bôi nhọ Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lãnh tụ của Đảng, các

anh hùng cách mạng - những người đã trở thành tấm gương thôi thúc nhiều thế hệ người Việt Nam trong sống, chiến đấu, lao động và học tập.

Về phương thức và cách thức chống phá của các thế lực thù địch nổi lên một số điểm sau:

+ Sử dụng truyền thông đại chúng, đặc biệt là xuất bản báo chí ở nước ngoài, sản xuất băng, đĩa hình chuyển về trong nước; tài trợ cho một số cơ quan báo chí nước ngoài chuyên chống phá Việt Nam (như VOA tiếng Việt, RFA, RFI, BBC Việt ngữ...) để nói xấu Việt Nam.

+ Sử dụng internet và truyền thông xã hội để chống phá; lợi dụng các sai sót trong công tác quản lý nhà nước của ta để kích động biểu tình trái phép và xuyên tạc;

+ Tổ chức các hội thảo để xem xét lại các vấn đề liên quan đến lịch sử. Hoạt động này, tuy âm thầm nhưng tác hại thực sự rất ghê gớm.

+ Tấn công vào nội bộ, phủ nhận các thành tựu đã

đạt được của địa phương, đơn vị, kích động để tấn công vào quá khứ...

***Một số nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới**

Thứ nhất, tập trung đổi mới để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Tăng cường bồi dưỡng và cập nhật kiến thức, xây dựng đội ngũ giáo viên lý luận chính trị đạt yêu cầu.

Thứ hai, tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận thực tiễn, phát triển và hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong tình hình mới.

Thứ ba, phát huy vai trò của báo chí truyền thông, với phương châm chủ động, kịp thời, hiệu quả. Trong chỉ đạo báo chí thời gian qua, chúng ta đã đạt được một số kết quả, đặc biệt là đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm. Tuy nhiên, cũng

còn nhiều vấn đề cần phải tiếp tục, từng bước điều chỉnh và nâng cao chất lượng.

Thứ tư, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên chấp hành cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng và kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với sai phạm.

Thứ năm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng internet và mạng xã hội. Từ nay đến năm 2020, trong quá trình chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, các địa phương cần sàng lọc các đối tượng trên địa bàn, kể cả cán bộ, đảng viên sử dụng internet, mạng xã hội vi phạm Luật An ninh mạng, xử lý theo quy định của pháp luật. Khẩn trương thực hiện quy hoạch báo chí; ban hành quy định về tạp chí, thậm chí cấp lại giấy phép hoạt động; tổng kết 2 năm thực hiện Luật Báo chí; đề xuất sửa đổi những nội dung cần thiết...

Thứ sáu, thành lập Ban Chỉ đạo từ Trung ương đến các tỉnh ủy, thành ủy, xây dựng lực lượng để thực hiện việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chú ý xây dựng cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy

trong giải quyết vấn đề này; sử dụng con người, biên chế hiện có để thực hiện. Tổ chức lực lượng nòng cốt tham gia lan truyền thông tin tích cực, đấu tranh lại những thông tin tiêu cực trên internet và mạng xã hội.

NHỮNG ĐIỂM NHẤN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2019; NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

****Một số kết quả đạt được***

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2019 tiếp tục xu hướng tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 7 tháng tăng 2,61%, thấp nhất trong 3 năm gần đây. Thị trường tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, lãi suất cơ bản ổn định. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Thu ngân sách nhà nước đạt khoảng 63,2% dự toán, tăng 11,9%. Xuất khẩu đạt trên 145 tỷ USD, tăng 7,5%; trong đó, khu vực trong nước tăng 12,2%, cao hơn khu vực có vốn đầu tư nước ngoài

(FDI) (5,6%), xuất siêu 1,8 tỷ USD.

Vốn FDI thực hiện đạt khoảng 10,6 tỷ USD, tăng 7,1%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,6%. Khách quốc tế tăng 7,9%; một số điểm du lịch được bình chọn là địa điểm du lịch hàng đầu châu Á và thế giới. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện. Chỉ số phát triển bền vững của Việt Nam năm 2019 tăng 3 bậc, xếp hạng 54/162 quốc gia, vùng lãnh thổ, đứng thứ 2 trong khu vực ASEAN. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) tăng 3 bậc, xếp hạng 42/129,

đứng thứ 3 trong khu vực ASEAN. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tiếp tục duy trì đà tăng, nằm trong nhóm dẫn đầu các nước Đông Nam Á. Cả nước có 79,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 4,6% và tăng 29,6% về vốn đăng ký; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 29,9%. Các hoạt động văn hóa được coi trọng. Hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2019) được các cấp, các ngành tổ chức chu đáo, được cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội hưởng ứng, thiết thực tri ân và tôn vinh công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng. Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo, y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường, thông tin truyền thông được quan tâm và đạt kết quả tốt. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác đối ngoại được chú trọng.

****Một số tồn tại, hạn chế***

Lạm phát vẫn tiềm ẩn nguy cơ tăng cao; sản xuất công nghiệp tăng chậm so với cùng kỳ. Sản xuất nông nghiệp còn nhiều khó khăn, giá một số mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực giảm, dịch bệnh tả lợn châu Phi gây nhiều thiệt hại. Thời tiết nắng nóng, gây hạn hán ở nhiều địa phương; tình trạng sạt lở đất ven sông khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long diễn biến phức tạp. Giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nhất là vốn ODA và vốn trái phiếu Chính phủ. Cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước chậm. Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ còn nhiều. Một số vấn đề còn gây bức xúc xã hội như: tai nạn giao thông nghiêm trọng gia tăng; dịch bệnh sốt xuất huyết tăng nhanh; đầu tư tiền ảo đa cấp, tệ nạn ma túy đá, đánh bạc qua mạng...

****Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới:***

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp

tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, nhất quán định hướng điều hành kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, khẩn trương khắc phục tồn tại, yếu kém, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch năm 2019, trong đó GDP tăng 6,8%, lạm phát dưới 4%. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 01/01/2019, các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thường xuyên theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình thế giới và trong nước để linh hoạt ứng phó, không để bị động, bất ngờ; trong đó tập trung thực

hiện quyết liệt, hiệu quả một số nội dung sau:

- *Thứ nhất*, tập trung rà soát, có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế, trong đó tập trung cơ cấu lại ba lĩnh vực trọng tâm là: Đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chủ động đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp khắc phục tình trạng chông chéo, thiếu thống nhất, không rõ ràng của các quy định pháp luật và cơ chế, chính sách; xây dựng hành lang pháp lý để quản lý và tạo điều kiện phát triển các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư...

- *Thứ hai*, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương dành thời gian trực tiếp đối thoại với người dân; chủ động giải quyết ngay tại cơ sở những bức xúc của người dân, không để phát sinh thành điểm nóng, gây mất trật

tự an toàn xã hội.

- *Thứ ba*, triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29-7-2019 về lập kế hoạch đầu tư công, trung hạn giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 27-6-2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25-6-2019 về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Tích cực tham gia vào quá trình xây dựng dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2021 - 2025, phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần

thứ XIII. Thực hiện việc lập Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn năm 2050 theo đúng quy định của Luật Quy hoạch.

- *Thứ tư*, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhất là các Đề án trong Chương trình công tác và nhiệm vụ liên quan đến hoàn thiện thể chế, thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đối với những nhiệm vụ phức tạp, gặp khó khăn, vướng mắc phát sinh, cần chủ động tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp xử lý, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra, không để nợ đọng nhiệm vụ.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU SAU 10 NĂM THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG “NGƯỜI VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG VIỆT NAM”

****Một số kết quả cụ thể***

Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người sản xuất và người tiêu dùng. Các cơ quan, ban

ngành, đoàn thể chính trị xã hội, cơ quan tuyên truyền, thông tấn, báo chí ở Trung ương và địa phương thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền về mục đích,

ý nghĩa, nội dung Cuộc vận động; kịp thời phát hiện, nêu gương các điển hình tiên tiến trong thực hiện Cuộc vận động; đồng thời, đấu tranh với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, lưu hành hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm...

Tăng cường công tác rà soát, ban hành bổ sung cơ chế thực hiện Cuộc vận động. Trong thời gian qua, Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền các địa phương đã tổ chức rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hàng ngàn văn bản pháp quy, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển sản xuất, thiết lập hệ thống phân phối đưa hàng hóa Việt đến với người tiêu dùng trên cả nước. Đã rà soát, ban hành các cơ chế chính sách cho vay vốn, hỗ trợ lãi suất vốn vay cho các doanh nghiệp duy trì

và phát triển sản xuất kinh doanh; xây dựng, rà soát, bổ sung hoàn thiện hàng rào kỹ thuật để bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và sản xuất trong nước...

Về hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp: Hệ thống phân phối hàng Việt từng bước được tạo lập ở các địa phương, bước đầu hình thành các kênh phân phối hàng hóa, dịch vụ Việt đến người tiêu dùng trên thị trường nội địa. Các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm, giới thiệu hàng Việt, đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nhân được tổ chức hầu hết ở các địa phương nhằm đưa hàng Việt đến với người tiêu dùng.

Về công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát giá cả thị trường: Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các tỉnh, thành phố tăng cường phối hợp với Ban Chỉ đạo đấu tranh ngăn chặn hàng lậu, hàng giả, hàng gian lận thương mại và Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường

xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra liên ngành, các đợt giám sát đối với các cơ sở sản xuất và dịch vụ vận chuyển, kinh doanh hàng hóa.

Tạo sức lan tỏa, tham gia hưởng ứng của doanh nghiệp và người tiêu dùng. Các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước cũng như các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác và các nhà sản xuất kinh doanh đã tích cực triển khai các giải pháp, hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động. Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, khu công nghiệp, khu chế xuất trong thời gian qua được các doanh nghiệp quan tâm và đã trở thành một trong các nội dung trọng tâm hưởng ứng Cuộc vận động

Cuộc vận động đã tác động tích cực đến toàn xã hội, giúp người tiêu dùng, cơ quan, đơn vị, tổ chức nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm, quyền lợi của người tiêu dùng đối với sản xuất

trong nước, từ đó thay đổi thái độ, hành vi ưu tiên mua sắm, tiêu dùng hàng hóa thương hiệu Việt.

****Một số hạn chế trong triển khai thực hiện cuộc vận động***

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân về Cuộc vận động chưa đầy đủ, chưa quan tâm đến các hoạt động và kết quả triển khai Cuộc vận động. Trong tổ chức thực hiện Cuộc vận động, công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát của các ban chỉ đạo chưa thường xuyên, chủ yếu thực hiện lồng ghép với các nội dung nhiệm vụ có liên quan của ngành hoặc các ngành tự giám sát, quản lý theo đối tượng. Vai trò, trách nhiệm của một số ngành, tổ chức thành viên tham gia Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các cấp thể hiện chưa rõ nét, hiệu quả chưa cao, công tác thông tin báo cáo không kịp thời. Hoạt động kết nối giữa Trung ương và địa phương, trong các doanh nghiệp chưa nhiều.

***Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian tới**

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện Thông báo Kết luận số 264 - TB/TW của Bộ Chính trị; Kết luận 107 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với thực hiện Cuộc vận động; Chỉ thị số 24/CT-TTg, ngày 17-9-2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới.

Thứ hai, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các cơ quan tuyên truyền, thông tấn, báo chí trong tuyên truyền về Cuộc vận động; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, người tiêu dùng ưu tiên mua sắm, sử dụng hàng Việt Nam.

Thứ ba, rà soát, ban hành

bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích sản xuất và bảo vệ thị trường trong nước phù hợp với các quy định của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) khuyến khích và định hướng tiêu dùng của nhân dân.

Thứ tư, tổ chức điều tra, khảo sát thị trường, điều tra thị hiếu, nhu cầu người tiêu dùng; tổ chức hội thảo, triển lãm, hội chợ, xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nhân...

Thứ năm, tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Cuộc vận động ở các cấp. Kiện toàn, củng cố về tổ chức và nâng cao hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động ở Trung ương và cấp tỉnh.

Thứ sáu, tăng cường các hoạt động giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm; nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng hàng hóa nội địa khi thực hiện mua sắm công...□

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ HÌNH HÌNH THE GIỚI

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM VIỆT NAM CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC CHDCND LÀO BUN-NHẮNG VO-RA-CHÍT

Ngày 9-8-2019, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhắng Vo-ra-chít sang thăm Việt Nam.

Trong buổi tiếp xúc với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, hai bên chúc mừng những kết quả quan trọng về đối nội và đối ngoại sau hơn 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng; bày tỏ tin tưởng vững chắc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam và Lào sẽ tiếp tục giành được

những thành tựu mới, to lớn hơn nữa, thực hiện thắng lợi các mục tiêu do Đại hội của mỗi Đảng đề ra, chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng. Hai bên bày tỏ vui mừng về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào ngày càng phát triển, đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân mỗi nước; đánh giá cao sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn, kịp thời và hiệu quả mà hai Đảng, hai Nhà nước đã dành cho nhau từ trước đến nay.

MỘT SỐ DIỄN BIẾN ĐÁNG CHÚ Ý TRÊN BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Hai bên đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước hiện nay, nhất là về công tác xây dựng Đảng và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng; chia sẻ về tình hình thế giới và khu vực nổi lên gần đây; trao đổi một số biện pháp thúc đẩy quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào trong thời gian tới. Hai bên khẳng định sẽ phối hợp chặt chẽ thực hiện hiệu quả các thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước; giữ gìn và vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào phát triển lên tầm cao mới và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt này.

Trong thời gian qua, hai bên thường xuyên trao đổi đoàn cấp cao với các chuyến thăm, như: Chuyến thăm chính thức Việt Nam

của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhăng Vo-la-chít (tháng 4-2016) và chuyến thăm chính thức Lào của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (11-2016)... Các cơ chế hợp tác giữa hai nước ngày càng được đổi mới theo hướng hiệu quả, thực chất hơn. Đặc biệt, các kỳ họp lần thứ 39, 40 và 41 của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào (diễn ra lần lượt tháng 2-2017, tháng 2-2018, tháng 1-2019) đã thể hiện sự quyết tâm của Lãnh đạo hai nước trong việc đẩy mạnh và tạo sinh lực mới trong quan hệ hai nước.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bun-nhăng Vo-ra-chít lần này, góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào ngày càng phát triển sâu rộng và hiệu quả.

Từ ngày 4-7-2019, tàu địa chất Haiyang Dizhi 8 (Hải Dương 8), cùng tàu hộ tống ngang nhiên hoạt động trái phép ở phía Nam Biển Đông của Việt Nam (tại khu vực từ Lô 154 đến Lô 130 và từ Lô 131 đến Lô 155), xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, vi phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán trên biển của nước ta (được xác định theo các quy định của UNCLOS 1982). Đến chiều ngày 7-8-2019, nhóm tàu khảo sát Hải Dương 8 đã dừng hoạt động khảo sát địa chấn và rời khỏi vùng biển của Việt Nam. Tuy nhiên, đến ngày 13-8-2019, tàu khảo sát Hải Dương 8 và một số tàu hộ tống của Trung Quốc lại ngang nhiên vi phạm, trở lại xâm phạm ở vùng biển của Việt Nam.

Trong thời gian diễn ra vụ việc, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thường trực Ban Bí thư và Thường trực Chính phủ, công tác đấu tranh chính trị, ngoại giao và đấu tranh bảo vệ chủ quyền trên thực địa, cũng như công tác thông tin, tuyên truyền đã được tiến hành đồng bộ, chủ động và kịp thời.

Trên thực địa chúng ta đã chủ động, khôn khéo, kiên cường xử lý mọi tình huống không để Trung Quốc “kiếm có” đẩy sự việc lên cao, tạo dư địa cho ta trong việc triển khai các bước đấu tranh tiếp theo phù hợp với diễn biến tình hình.

Trên mặt trận an ninh, chính trị chúng ta đã tập trung triển khai nhiều giải pháp từ tuyên truyền giáo dục, giải pháp kỹ thuật,

nhằm phòng chống hiệu quả việc các thế lực phản động lợi dụng tình hình, phát tán thông tin mang tính kích động, như: tụ tập đông người, biểu tình, hoặc có hành vi quá khích, gây mất an ninh chính trị, trật tự trong nước; cũng như ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và phát triển kinh tế của ta.

Trên mặt trận ngoại giao, chúng ta đã đàm phán trực tiếp, trao đổi công hàm, nói rõ lập trường trong các hội nghị quốc tế, triệt để cơ chế làm việc của các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt và quan trọng là ASEAN để kêu gọi sự ủng hộ của bạn bè quốc tế. Đáng chú ý là tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN 52 ở Thái Lan, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam đã chỉ trích đích danh tàu Hải Dương 8 cùng với các tàu bảo vệ và tàu hải cảnh Trung Quốc Haijing 35111 đã có các hoạt động

trong khu vực Tư Chính - Vũng Mây gần với lô 06-01 của Việt Nam. Chúng ta luôn khẳng định, đây không phải là vùng biển tranh chấp mà là vùng biển đặc quyền kinh tế của Việt Nam.

Dư luận khu vực và quốc tế đánh giá cao các giải pháp mà Việt Nam đã lựa chọn và triển khai. Theo họ, Việt Nam đã có những phản ứng tương đối sắc bén, phù hợp với tình hình cụ thể. Chính giới nhiều nước đã lên tiếng phản đối các hoạt động, các yêu sách chủ quyền “bất hợp pháp” của Trung Quốc ở Biển Đông.

Bên cạnh đó, báo chí quốc tế, Việt ngữ thường xuyên cập nhật thông tin về vụ việc và cho rằng Việt Nam đã xử lý vụ việc khôn khéo, phản ứng kiên quyết trên thực địa và sắc bén trong phát ngôn; ghi nhận ta đấu tranh mạnh mẽ trong vụ việc, ủng hộ các biện pháp đấu tranh ngoại giao,

cũng như tạo dư luận của ta nhằm mục đích vừa bảo vệ chủ quyền, vừa đảm bảo hòa bình và ổn định trong nước. Báo chí các nước ASEAN chủ yếu đăng lại tin của các hãng thông tấn quốc tế, có ý liên hệ với sự kiện năm 2014, nhấn mạnh ASEAN cần đoàn kết để đàm phán COC với Trung Quốc. Trong khi đó, báo chí Trung Quốc đề cập rất ít về vụ việc; đa phần đăng nội dung phát biểu của Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc. Đáng chú ý, phía Trung Quốc đã phê phán gay gắt sự can thiệp của Mỹ vào vấn đề Biển Đông.

Trong thời điểm diễn ra vụ việc, các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội thông qua các trang mạng xã hội, các báo, đài phát thanh bằng tiếng Việt ở nước ngoài thường xuyên thông tin xuyên tạc các chủ trương, biện pháp của ta trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ

quyền, quyền tài phán của Việt Nam theo quy định của UNCLOS 1982 ở Biển Đông; kích động tư tưởng dân tộc hẹp hòi, kích động lôi kéo biểu tình quy mô lớn, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đề nghị các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp bám sát, theo dõi tình hình, nắm chắc diễn biến tư tưởng, tâm trạng dư luận xã hội, tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng, giữ vững bản lĩnh chính trị, nâng cao tinh thần cảnh giác cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tránh bị lợi dụng, kích động gây mất ổn định xã hội.

Dự báo trong thời gian tới, tình hình Biển Đông sẽ còn tiếp tục diễn biến phức tạp, Trung Quốc không từ bỏ mưu đồ độc chiếm Biển Đông. Lợi dụng tình hình phức tạp này, các thế lực thù địch trong và ngoài nước tiếp tục có những

hành động chống phá, lôi kéo, kích động người dân. Đề nghị toàn Đảng, toàn dân cảnh giác với các thủ đoạn chia rẽ, phát huy tinh thần yêu nước, đại đoàn kết dân tộc, tranh thủ sự ủng hộ cao nhất của cộng đồng quốc tế; chung sức đồng lòng, tin tưởng và quyết tâm

cao dưới sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, triển khai có hiệu quả các chủ trương, biện pháp xử lý vụ việc; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc quyền và lợi ích hợp pháp của ta ở Biển Đông cũng như giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN LẦN THỨ 52 VÀ CÁC HỘI NGHỊ LIÊN QUAN

Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 52 (AMM-52) và các hội nghị liên quan được tổ chức tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan) từ ngày 29/7 - 3/8/2019. Hội nghị đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Một là, tiến trình xây dựng Cộng đồng nhận được sự cam kết mạnh mẽ từ tất cả các nước thành viên ASEAN. Hầu hết các chương trình hành động, kế hoạch công tác được triển khai tích cực, hoàn thành đúng tiến độ. Tại Hội nghị, nhiều nội dung hợp tác thiết

thực được các nước thúc đẩy như chống rác thải biển, tận dụng công nghệ mới, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, tăng cường kết nối doanh nghiệp, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thích ứng với cách mạng 4.0...

Hai là, quan hệ giữa ASEAN với các đối tác được đẩy mạnh. Các nước đối tác đều tỏ rõ sự quan tâm và muốn tăng cường hơn nữa quan hệ với ASEAN, đưa ra nhiều sáng kiến, đề xuất hợp tác mới. Nhiều nước hoan nghênh Tài liệu Quan điểm của ASEAN về Ấn Độ

Dương - Thái Bình Dương, bao gồm các nguyên tắc, tiêu chí mà ASEAN xác định để tiến hành các hoạt động hợp tác cả về an ninh, chính trị và kinh tế, phát triển ở khu vực. Việc triển khai hợp tác cụ thể trong thời gian tới sẽ tiếp tục được trao đổi, bàn bạc trong ASEAN.

Ba là, nhiều vấn đề thời sự nhận được sự quan tâm của các Bộ trưởng tham gia Hội nghị. Trong đó, có các vấn đề liên quan đến cò xát thương mại Mỹ - Trung; Hiệp định RCEP; căng thẳng thương mại Nhật - Hàn; tình hình Biển Đông; vấn đề Bán đảo Triều Tiên; tình hình bang Rakhine ở Mianma; các vấn đề về chống khủng bố, chống tội phạm xuyên quốc gia...

Bốn là, Hội nghị đã thông qua *Thông cáo chung* khẳng định cam kết của các nước thực hiện đầy đủ Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì tinh thần đoàn kết trong các nỗ

lực xây dựng cộng đồng.

Trong các nội dung được thảo luận tại các hội nghị ASEAN lần này, Biển Đông là nội dung thu hút sự quan tâm cao và được trao đổi nhiều. Bởi vụ việc tàu khảo sát địa chất Hải Dương 8 của Trung Quốc cùng các tàu hộ tống hoạt động trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam đã vi phạm chủ quyền và quyền chủ quyền của Việt Nam. Nhiều Bộ trưởng đã bày tỏ quan ngại trước những diễn biến phức tạp gần đây, trong đó có những sự cố nghiêm trọng xảy ra ở khu vực. Tất cả các nước đều phát biểu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông; đề cao luật pháp quốc tế và Công ước Luật Biển 1982; kêu gọi các bên kiềm chế, không quân sự hóa cũng như không có các hành động làm phức tạp tình hình; thực hiện đầy

đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC). Ghi nhận một số tiến triển trong đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử (COC), các Bộ trưởng nhất trí, tình hình hiện nay càng đòi hỏi một COC hiệu lực, thực chất và phù hợp với luật pháp quốc tế.

Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh ghi nhận những tiến triển trong đàm phán COC, song cũng bày tỏ quan ngại sâu sắc về những diễn biến hết sức phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xung đột trên thực địa, trong đó có hoạt động của tàu khảo sát Hải Dương 8 của Trung Quốc trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam. Các hành động như vậy là đe dọa nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp

của các quốc gia ven biển, làm xói mòn lòng tin, gia tăng căng thẳng, không có lợi cho hòa bình và ổn định ở khu vực. Phó Thủ tướng khẳng định lại lập trường nguyên tắc của ASEAN về tầm quan trọng của tăng cường lòng tin, không quân sự hóa, kiềm chế, không có hoạt động làm gia tăng căng thẳng và phức tạp tình hình; tuân thủ nghiêm túc luật pháp quốc tế trong đó có UNCLOS 1982; sớm hoàn tất COC hiệu quả, thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế. Phát biểu của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh về vấn đề Biển Đông tại Hội nghị rất thẳng thắn, chân thành, trên tinh thần xây dựng và hữu nghị, vì vậy đã nhận được sự chia sẻ và ủng hộ của nhiều nước.

VIỆC NGA VÀ MỸ RÚT KHỎI HIỆP ƯỚC THỦ TIÊU TÊN LỬA TẦM NGẮN VÀ TẦM TRUNG (INF)

Hiệp ước thủ tiêu tên lửa tầm ngắn và tầm trung (INF), vốn được coi là biểu tượng dẫn tới việc chấm dứt

kỷ nguyên Chiến tranh Lạnh, được lãnh đạo Liên Xô và Mỹ ký ngày 8-12-1987.

Theo INF, Liên Xô trước đây (nước Nga ngày nay) và Mỹ cam kết không phát triển, thử nghiệm hoặc triển khai các tên lửa hạt nhân và thông thường tầm ngắn và tầm trung (tầm bắn từ 500 - 5.500 km). Từ khi Hiệp ước có hiệu lực (từ ngày 1-6-1988, đến tháng 6-1991), Liên Xô đã thủ tiêu 1.846 tên lửa và Mỹ thủ tiêu 846 tên lửa. Các chuyên gia quân sự quốc tế đánh giá, trong hơn ba thập niên qua, INF được coi là cơ sở pháp lý quan trọng nhất, rào cản đối với cuộc chạy đua vũ trang giữa Nga và Mỹ, duy trì sự cân bằng chiến lược ở khu vực châu Âu.

Tuy nhiên, những năm gần đây, cả Nga và Mỹ đều liên tục cáo buộc nhau vi phạm INF. Mỹ cáo buộc Nga vi phạm Hiệp ước vì chế tạo tên lửa “Novator 9M729”, loại tên lửa mà Mỹ

cho là có tầm bắn tới 2.600 km, trong khi Nga cho rằng loại tên lửa này hoàn toàn đáp ứng các quy định của INF. Nga cũng tố cáo Mỹ vi phạm INF khi triển khai hệ thống lá chắn tên lửa tại Romani. Vì những tranh cãi trên nên Mỹ đã quyết định ngừng các nghĩa vụ trong khuôn khổ INF với Nga kể từ ngày 2-2-2019 và bắt đầu kích hoạt một tiến trình 6 tháng để hoàn tất việc rút khỏi INF vào ngày 2-8-2019. Nga đã bác bỏ cáo buộc và cũng đình chỉ việc tuân thủ hiệp ước INF từ đầu tháng 7-2019.

Ngày 2-8-2019, Mỹ tuyên bố chính thức rút khỏi INF. Đồng thời, Bộ Ngoại giao Nga cũng xác nhận chấm dứt hiệu lực của INF vốn được Nga và Mỹ ký tháng 12-1987. Quyết định trên của Nga và Mỹ đã khiến INF chính thức bị xóa bỏ. Nga và Mỹ sẽ không còn chịu sự ràng buộc của cơ chế kiểm soát vũ khí INF và

điều này đang khiến cộng đồng quốc tế vô cùng lo ngại về một cuộc chạy đua vũ trang mới trong tương lai với hậu quả không thể lường trước được.

Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc António Guterres ngày 2-8-2019 đã bày tỏ sự tiếc nuối về việc INF giữa Nga và Mỹ đã chính thức chấm dứt, đồng thời kêu gọi Nga và Mỹ có “một khởi đầu mới” và sớm tiến hành đàm phán về những giải pháp kiểm soát vũ khí trong thời gian tới.

Các nước gồm Ba Lan, Anh, Pháp, Đức... bày tỏ sự nuối tiếc về INF; cảnh báo vụ việc này sẽ làm gia tăng nguy cơ bất ổn ở châu Âu; đồng thời khuyến khích Nga và Mỹ gia hạn Hiệp ước Cắt giảm vũ khí tấn công chiến lược (START) mới về kho vũ khí hạt nhân của họ sau năm 2021 và đàm phán về một hiệp ước thay thế.

Trung Quốc khẳng định

lập trường phản đối việc đa phương hóa hiệp ước INF vì cho rằng Mỹ nên cắt giảm các kho vũ khí hạt nhân của Mỹ theo tinh thần của các bản hiệp ước đang có hiệu lực.

Theo các chuyên gia, việc INF hết hiệu lực, trong khi START mới nhiều khả năng không được gia hạn, sẽ đánh dấu lần đầu tiên trong nhiều thập kỷ, hai cường quốc hạt nhân là Nga và Mỹ sẽ không có khả năng kiểm soát và xác minh vũ khí lẫn nhau, đồng thời cũng sẽ không bị hạn chế về kho vũ khí hạt nhân của mình. Sự cạnh tranh giành ưu thế về tên lửa giữa Mỹ và Nga cũng như các cường quốc khác vì thế có thể dẫn đến một cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân rất khó kiểm soát, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh, ổn định của thế giới. Điều này sẽ càng làm trầm trọng hơn sự mất cân bằng chiến lược toàn cầu. □

VAÂN BAN MÔU

Ngày 5-7-2019, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 13/2019/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30-11-2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư số 14/2019/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30-11-2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp.

Hai Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20-8-2019. Theo hai Thông tư mới này, Bộ Y tế không thay đổi cơ cấu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà chỉ thay đổi mức lương cơ sở tính vào giá dịch vụ từ 1.390.000 đồng (theo quy định tại Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 sang mức lương

Bài đạt giải Nhì Cuộc thi “Sáng tác tác phẩm văn học, nghệ thuật chủ đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019

HOA MUỐNG ĐỒNG

QUÁCH TẤN THUẬN

Trường THCS Thới An Hội

Tết vừa rồi thật vui, được đón mấy ông bạn chí cốt từ thành phố xuống chơi. Nghĩ cũng lạ, mình ở quê lúc nào cũng mơ ước được đến thành phố một lần cho biết cái xa hoa, tấp nập của nó thế nào, còn dân thành phố thì về quê lại phấn khởi như vui hội, cái gì với mấy ổng cũng là ngon, là quý. Bữa ra vườn nhậu, hái mớ rau muống đồng chấm mắm kho vậy mà ông nào cũng chắc lưỡi hít hà nhậu tới quắc cần câu. Ở quê bây giờ muốn kiếm nắm rau muống đồng cũng hiếm, bởi đất đai đã được tận dụng triệt để vào sản xuất các loại cây trồng đặc sản, cho thu nhập

cao hoặc được xây dựng các khu, cụm công nghiệp để phát triển kinh tế địa phương. Hình ảnh những vườn cây, ao cá trắng tím sắc hoa muống đồng đã lùi vào dĩ vãng. Duy nhất, chỉ có nhà chị Năm, Chi hội trưởng phụ nữ của ấp là vẫn còn đầy một ao muống đồng đơm sắc.

Ở ấp Ninh Thới, xã Thới An Hội ai cũng biết chị Năm, chị không giàu có về kinh tế cũng không phải là người quyền cao chức trọng gì, mọi người biết đến chị bởi sự nhiệt tình, tâm huyết trong công việc, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân.

Chị Năm là gọi theo vai về bên chồng của chị, còn chị

cơ sở 1.490.000 đồng (theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 9-5-2019). Theo đó, mức giá điều chỉnh một số dịch vụ tăng bình quân như sau:

- Giá khám bệnh BHYT tăng nhẹ tại tất cả các tuyến bệnh viện. Cụ thể:

+ Bệnh viện hạng đặc biệt, hạng I: 38.700 đồng (tăng 1.700 đồng)

+ Bệnh viện hạng II: 34.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

+ Bệnh viện hạng III: 30.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

+ Bệnh viện hạng IV, trạm y tế xã: 27.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

Đồng thời, một số dịch vụ khác ngoài phạm vi chi trả của BHYT cũng được điều chỉnh tăng, như:

- Giá dịch vụ khám

cấp giấy chứng thương, giám định y khoa; Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe; Khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang) là 160.000 đồng (tăng 15.000 đồng).

- Giá khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động là: 450.000 đồng (tăng 30.000 đồng).

Ngoài ra, hai Thông tư còn quy định tăng giá dịch vụ ngày giường bệnh và giá một số dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm khác... Theo đó, tại bệnh viện hạng đặc biệt, giá giường bệnh là 782.000 đồng/ngày (tăng 29.000 đồng); Đối với bệnh viện hạng I, mức giá dịch vụ ngày giường bệnh tối đa là 705.000 đồng/ngày, bệnh viện hạng II là 602.000 đồng/ngày... □

tên thật là Nguyễn Thị Lan Phương, là con một trong một gia đình có truyền thống cách mạng. Năm 1954 cha chị là giao liên ngành công an của tỉnh Cần Thơ cũ tập kết ra Bắc, sau đó được phân công công tác tại Bệnh viện Bạch Mai. Đến năm 1966, cô bé Lan Phương cũng cất tiếng khóc chào đời tại Hà Nội. Tuổi thơ của cô bé gắn liền với tiếng súng, tiếng bom bắn phá ác liệt của giặc Mỹ. Có lẽ, cũng chính từ đó mà tình yêu quê hương đất nước, tinh thần nhiệt tình cách mạng đã hình thành và lớn lên trong tâm hồn cô bé, để rồi có một chị Năm phụ nữ của hôm nay.

Năm 1976, khi đất nước đã độc lập, thống nhất, cô bé Lan Phương theo gia đình trở về quê cũ làm việc, học tập và sinh sống. Với sự nhiệt tình, năng nổ tham gia hoạt động trong các phong trào đoàn thể, văn hóa, văn nghệ của địa phương, năm 1985 cô đoàn viên thanh niên Nguyễn Thị Lan Phương được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng. Một năm sau thì chị kết hôn cùng anh Năm, bộ đội phục viên từng tham gia

chiến đấu giúp bạn tại chiến trường Campuchia.

Những năm đầu đất nước mới bước vào thời kỳ đổi mới, đời sống của đa phần người dân địa phương vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế, gia đình anh chị Năm cũng không phải là ngoại lệ. Không đất sản xuất, ba cô con gái lại lần lượt ra đời. Khó khăn chồng chất khó khăn, có khi chị Năm cũng muốn từ bỏ công việc đoàn thể địa phương để toàn tâm toàn ý cùng anh chăm lo cho gia đình nhỏ của mình. Nhưng ý thức, trách nhiệm của một người đảng viên không cho phép chị Năm buông xuôi. Chúng kiến cảnh lam lũ, đói nghèo của những người phụ nữ ở quê, chị luôn đau đáu là phải làm sao giải phóng được cho họ khỏi sự đói nghèo, sự bất bình đẳng giới, để người phụ nữ được trả về với giá trị đúng nghĩa của mình trong xã hội mới. Vậy là chị Năm quyết định đi tiếp trên con đường đầy chông gai nhưng cũng lắm vinh quang mà cha mình đã đi qua.

Năm 1999 một biến cố gia đình tưởng chừng đã làm

chị ngã quy khi mà anh Năm đột ngột qua đời để lại cho chị ba đứa con thơ dại trong gia cảnh nghèo túng. Chị như bụi muống đồng giữa trời hạn tháng ba, vẫn bám rễ vào những thớ đất cần cỗi khô quéo để cho những mầm sống vươn lên trở hoa khoe sắc.

Theo thời gian, các con của chị rồi cũng trưởng thành, lập gia đình riêng, mỗi người có một công việc ổn định. Dù phải trải qua những năm tháng khổ nhọc một mình thân cò lẫn lộn nuôi con, nhưng chưa bao giờ chị Năm để các con mình phải chịu cảnh dốt nát. Chị chia sẻ: “Trong xã hội, có bình đẳng đến đâu thì người phụ nữ vẫn phải chịu thiệt thòi nhiều hơn so với nam giới, gia đình mình thì có tài sản gì quý giá đâu để lại cho các con, thôi thì ráng cho tụi nhỏ một cái nghề để mà sống cho tốt!”. Giờ thì tâm nguyện của chị đã thành hiện thực, khi mà các con đã có được tổ ấm hạnh phúc cho riêng mình, chỉ riêng chị Năm, hai từ “hạnh phúc” đối với chị dường như còn xa vời quá.

Không có hạnh phúc riêng tư thì chị Năm lấy nguồn

vui chung của mọi người làm hạnh phúc cho mình. Trong xóm, ai thuê gì chị làm vậy. Ngoài việc kiếm tiền để lo trang trải cuộc sống, chị Năm còn muốn gần gũi những người dân quê để tìm hiểu, lắng nghe những tâm tư nguyện vọng của họ, đặc biệt là những người phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn để tìm cách giúp đỡ. Dù chỉ đảm đương vai trò là Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ của ấp Ninh Thới, nhưng hầu như mọi hoạt động liên quan đến công tác dân vận hay công tác phụ nữ trên toàn địa bàn xã Thới An Hội đều có sự tham gia hỗ trợ tích cực của chị. Bà con trong ấp lúc thì thấy chị Năm khệ nệ với chồng giấy tuyên truyền phòng chống dịch sốt xuất huyết, phòng chống bạo lực gia đình đến phát cho từng nhà, lúc thì thấy chị đến đưa giấy tiêm ngừa cho phụ nữ mang thai và trẻ em trong ấp; lại có lúc chứng kiến chị có mặt tại những quán cà phê, quán nhậu được xem là “điểm nóng” của địa phương về các tệ nạn xã hội để gặp gỡ, tuyên truyền giúp đỡ các đối tượng có nguy cơ trở thành nạn

nhân của ma túy, mại dâm biết cách tự phòng tránh, bảo vệ cho bản thân mình.

Chị Mai, một người trước đây từng là đối tượng hành nghề mại dâm rồi buôn bán ma túy thuộc diện quản lý chặt chẽ của địa phương, cũng nhờ chị Năm mà đã trở về con đường hoàn lương, có gia đình hạnh phúc và công việc ổn định. Khi nhắc về quá khứ của mình, chị Mai đã không ngần ngại chia sẻ: Hồi trước, nhà tui nghèo lắm, anh em lại đông không có việc gì làm, cực chẳng đã mới chấp nhận hy sinh làm cái nghề mà toàn xã hội khinh rẻ, lên án để lo cho cha mẹ và các em ăn học, may mà có chị Năm nhiệt tình giúp đỡ nên tui mới quyết tâm bỏ dứt nó để làm lại cuộc đời.

Còn gia đình chú Hai, cạnh nhà chị Năm lại là một hoàn cảnh khác. Nhà nghèo, đông con lại không đất sản xuất. Thất chí, mỗi ngày chú Hai chỉ biết tìm cách mượn rượu giải sầu, còn thím Hai thì cờ bạc, số đề khiến cho gia đình ngày thêm suy sụp. Chú thím lại thường hai cãi vã, đánh nhau gây mất trật tự

an ninh thôn xóm. Có lần, chị Năm sang can ngăn thì bị chú Hai chửi một trận rồi lấy chai rượu rượt đánh, nếu không có chòm xóm kịp thời ngăn cản thì chắc chị Năm đã phải nhập viện. Láng giềng có người không hiểu chuyện thì cho là chị Năm làm chuyện bao đồng, ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng. Dù vậy, chị Năm vẫn quyết không bỏ cuộc. Không khuyên được ở nhà thì chị khuyên lúc cùng đi làm thuê chung với thím Hai hay những lúc chú Hai tỉnh táo. Mưa dầm rồi cũng thấm đất, chú thím Hai dần hiểu được thiện ý của chị Năm và ý thức được trách nhiệm của mình với con cái. Chú thì không còn rượu chè bê bết, thím thì từ bỏ thói đồ đen lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình. Nhờ chị Năm giới thiệu hướng dẫn vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Kế Sách mua cặp bò chăn nuôi mà giờ đây đàn bò nhà chú Hai đã có hơn chục con. Bảy đứa con của chú thím đứa thì được địa phương giới thiệu theo học nghề tại Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng, đứa thì đang theo học

cấp ba. Bây giờ, mỗi khi có ai nhắc lại chuyện ngày trước, chú Hai chỉ ngượng ngùng một câu: *"Không có vợ thằng Năm thì gia đình tui bây giờ chắc tan nát!"*.

Góp phần đem lại hạnh phúc cho bao người nhưng có bao giờ chị Năm nghĩ tới hạnh phúc cho riêng mình chưa? Câu hỏi nửa đùa của tôi dường như đã đánh thức vào những cảm xúc riêng tư mà chị đã bỏ quên từ ngày anh Năm từ giã cõi đời. Một chút bâng khuâng hiện lên trong ánh mắt hần sâu vết thời gian của chị. Chị Năm giải bày: *"Ở đời ai mà không muốn có hạnh phúc riêng tư hả em? Các con chị cũng khuyên nên tìm một người để bầu bạn tuổi xế chiều, tối lửa tắt đèn có nhau, nhưng chị thấy cuộc sống của mình như vậy đã là hạnh phúc lắm rồi. Cứ nghĩ tới việc đem tới niềm vui và hạnh phúc cho mọi người là chị đã mãn nguyện"*.

Trong căn nhà cấp bốn chưa được kang trang nhưng rất gọn gàng treo đầy những Giấy khen, Bằng khen các cấp trên tường, mỗi ngày chị Năm vẫn phải làm thuê

để tự lo cho mình, không để bản thân trở thành gánh nặng cho các con. Dù vậy, hễ ở đâu có việc cần là chị sẵn sàng xin lỗi chủ nhà tạm gác lại việc riêng để chăm lo cho việc chung. Chị gắn bó với công tác của hội phụ nữ không phải là một cái nghề để kiếm sống mà là một cái nghiệp, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Bởi với đồng lương hỗ trợ ít ỏi từ địa phương mỗi tháng chỉ vền vện năm trăm nghìn đồng, chưa kể từ tháng 3 năm 2019 do địa phương thực hiện tinh giản biên chế nên mỗi tháng chị Năm không còn nhận được tiền hỗ trợ nữa. Liệu rồi tâm huyết bao nhiêu năm của chị có bị đánh mất theo những đồng lương?

Chắc chắn là không. Đó là lời khẳng định dứt khoát của chị Năm. Ngày trước chị tham gia các hoạt động đoàn thể địa phương cũng đâu phải là vì những đồng lương. Đành rằng, năm trăm nghìn đồng với người khác là bình thường nhưng đối với chị đó cũng được xem là một số tiền lớn. Có thì đỡ phải lo gánh nặng chuyện cơm áo, không

có thì cố gắng làm thuê cũng đủ sống, miễn sao được góp chút công sức của mình vào xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh là vui rồi.

Trong công tác tổ chức cán bộ, đặc biệt là việc xây dựng bộ máy chính quyền địa phương, sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở: *“Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là người đem chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”*. Trong sự hội nhập phát triển của đất nước ngày nay thì lời dạy của Bác càng trở nên ý nghĩa hơn bao giờ hết, bởi cán bộ có đủ tài, đủ đức thì mới có thể đảm đương được trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giao phó, được sự tin tưởng tuyệt đối của nhân dân. Tuy nhiên, để mọi cán bộ, đảng viên toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân thì trước hết đời sống của họ cần phải được đảm bảo. Cán bộ cơ sở

là người gần dân, hiểu dân nhất, họ chính là nhịp cầu nối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tới nhân dân. Cán bộ cơ sở có vững mạnh thì niềm tin của nhân dân vào Đảng càng được củng cố vững chắc, góp phần vào việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Trên cả nước hiện tại có không ít những người cán bộ cơ sở nhiệt tình, tâm huyết vượt lên trên mọi khó khăn của cuộc sống, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân như chị Năm. Nhưng ở chị, tôi còn bắt gặp trong đó hình ảnh một người phụ nữ cứng cỏi, mạnh mẽ, thủy chung. Giờ thì tôi mới hiểu tại sao chị lại yêu quý loài rau muống đồng mọc mọc đến như vậy, bởi nó cũng như là một phần cuộc đời của chị:

*“Hoa muống đồng không trồng mà mọc
Rễ bám dày, mọc đất cần khô
Nuôi dây thêm sức đâm chồi
Trắng ngần sắc tím cho đời thêm thương”*

Thị xã Vĩnh Châu:

HIỆU QUẢ TỪ TINH THẦN TỰ GIÁC, “NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM”

THANH HIÊN

Với 4 nội dung trọng tâm và tập trung thực hiện “làm theo” với phương châm “Cấp trên làm trước, nói đi đôi với làm, nêu gương cho cấp dưới”, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại thị xã Vĩnh Châu trong 3 năm qua đã tạo ra những chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

***Chú trọng việc nêu gương**

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và Kế hoạch 18-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thị ủy Vĩnh Châu đã ban hành Kế hoạch 26-KH/TU về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020”, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và các nghị quyết, quy

định về xây dựng hệ thống chính trị của Đảng. Cùng với đó, hằng năm, căn cứ Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thị ủy đều xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề và chỉ đạo cấp ủy cơ sở đảng vận dụng, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể.

Trong 3 năm qua, Ban Thường vụ Thị ủy Vĩnh Châu đã chỉ đạo tập trung thực hiện 4 nội dung trọng

tâm, gồm: Chấp hành và thực hiện tốt các nghị quyết, nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và vận dụng linh hoạt vào nhiệm vụ thực tế của từng đơn vị và của Đảng bộ thị xã; mỗi tổ chức trong hệ thống chính trị, cá nhân cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức làm đúng chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; nâng cao ý thức rèn luyện, tự giác và gương mẫu thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong sáng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; thực hiện nghiêm túc quy định về dân chủ, công khai, chăm lo đời sống và kịp thời giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

Để thực hiện hiệu quả 4 nội dung trọng tâm đề ra, Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo cấp ủy các cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các đơn vị phải nêu gương

về thực hiện chức trách, nhiệm vụ, rèn luyện đạo đức, giữ gìn lối sống trong sáng; quyết tâm khắc phục những mặt hạn chế, khuyết điểm; tập trung thực hiện “làm theo” với phương châm “Cấp trên làm trước, nói đi đôi với làm, nêu gương cho cấp dưới”. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy thường xuyên chỉ đạo, uốn nắn việc thực hiện; hằng năm đưa việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị vào chương trình kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy các cơ sở đảng.

***Tự giác rèn luyện và “làm theo”**

Trên cơ sở 4 nội dung trọng tâm của Ban Thường vụ Thị ủy, cấp ủy và lãnh đạo các cơ sở đảng chú trọng giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác và nội dung về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đối với cán bộ, đảng viên, quần chúng và tuyên truyền đến nhân dân. Hằng năm, tổ chức cho cán bộ, đảng viên (trừ đảng viên nghỉ hưu, miễn công tác,

miễn sinh hoạt) làm bản cam kết tu dưỡng thực hiện việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và cam kết không suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Trên cơ sở đó, cuối năm tiến hành kiểm điểm, tự phê bình và phê bình việc thực hiện và đưa vào đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên, công chức, xét thi đua, khen thưởng.

Từ cách làm nghiêm túc, chặt chẽ và quyết tâm trong thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác đã giúp cho thị xã Vĩnh Châu đạt được những kết quả đáng mừng. Phó Bí thư Thị ủy Vĩnh Châu - Hứa Sỹ Hùng, nhận định: “Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của Đảng bộ thị xã có nhiều chuyển biến tích cực về nhận thức, gương mẫu thực hiện nhiệm vụ, giữ gìn đạo đức, lối sống lành mạnh, có trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân tốt hơn. Cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu

các cơ quan, đơn vị có ý thức tự giác nêu gương làm theo, nói đi đôi với làm; hiệu quả hoạt động, sức chiến đấu của các cơ sở đảng được nâng lên, tạo được niềm tin đối với nhân dân”.

Cũng theo Phó Bí thư Hứa Sỹ Hùng, qua 3 năm thực hiện đẩy mạnh học tập và làm theo Bác, trong hệ thống chính trị của Đảng bộ và các tổ chức tôn giáo, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân đã đóng góp nhiều cách làm hay, việc làm tốt, có ích cho cộng đồng. Với tinh thần tương thân, tương ái, nghĩa tình, trách nhiệm với cộng đồng, nhiều tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đã tích cực đóng góp cùng địa phương hỗ trợ cho người khuyết tật, người nghèo, người già neo đơn, người gặp hoạn nạn và thực hiện các công trình phúc lợi, dân sinh. Trong số những cách làm tốt, cách làm hiệu quả, có thể kể đến như Hội Cựu chiến binh có mô hình “Giúp nhau vượt qua khó khăn”, “Hùn vốn giúp

nhau làm kinh tế gia đình”; Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã với mô hình “Hủ gạo tình thương”, “Nuôi heo đất”; Hội Nông dân với mô hình “Nông dân sản xuất giỏi, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo”; đội ngũ cán bộ, giáo viên các trường học tự nguyện đóng góp và kêu gọi các nhà hảo tâm hỗ trợ học bổng cho học sinh học giỏi nhưng hoàn cảnh khó khăn; Trung tâm Y tế thị xã tổ chức “Bếp ăn từ thiện” hỗ trợ bệnh nhân nghèo. Đặc biệt có Tịnh xá Ngọc Châu Như là điểm sáng làm từ thiện và làm đầu mối cho các nhà hảo tâm từ khắp nơi đến giúp đỡ người khuyết tật, người nghèo, người già, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và đóng góp làm các công trình phúc lợi xã hội, với số tiền đã thực hiện trong 3 năm qua là hơn 56 tỷ đồng. Hay như Hội Dưỡng lão Đức Thọ, nơi đang nuôi dưỡng thường xuyên hàng chục người già neo đơn không nơi nương tựa, với chi phí hàng trăm triệu đồng mỗi năm, hiện đã được xây dựng

khang trang nhờ sự đóng góp của hộ gia đình và những tấm lòng thiện nguyện. Từ những cách làm hay, thiết thực, qua 3 năm thực hiện học tập và làm theo Bác, đã có nhiều gương tập thể, cá nhân tiêu biểu trên địa bàn huyện được biểu dương, khen thưởng các cấp; trong đó, cấp cơ sở có 23 tập thể và 48 cá nhân, cấp thị xã có 29 tập thể và 19 cá nhân, có 3 tập thể và 3 cá nhân vinh dự được cấp tỉnh khen thưởng.

Qua 3 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, những kết quả đạt được cũng chính là điều kiện cần thiết để Đảng bộ thị xã Vĩnh Châu tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; qua đó góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của thị xã. □

Tòa án nhân dân huyện Châu Thành:

QUYẾT TÂM RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

THIÊN HƯƠNG

Gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Châu Thành đã và đang quyết tâm thực hiện Bộ quy tắc đạo đức, ứng xử của Thẩm phán thật xuất sắc. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng xét xử theo hướng công tâm, khách quan và tinh thần thượng tôn pháp luật.

Năm 2019 đánh dấu sự quyết tâm rèn luyện đạo đức của đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ Thẩm phán. Theo đó, Tòa án nhân dân huyện đã quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán; đồng thời, tổ chức cho đảng viên, cán bộ, công chức học tập, quán triệt chuyên đề năm 2019 là “Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Theo Chánh án TAND huyện Châu Thành - Lê Văn Trút, sau khi được học tập, quán triệt, tất cả đảng viên, cán bộ, công chức của đơn vị đã viết bản cam kết học tập và làm theo Bác. Đáng chú ý, từng đảng viên, thẩm phán và cán bộ, công chức đơn vị không ngừng thay đổi cả nhận thức và hành động. Phát huy chuẩn mực đạo đức cách mạng, trong công việc, mỗi cán bộ, đảng viên luôn

nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, không né tránh hay đùn đẩy trách nhiệm; đề cao việc nắm vững kiến thức chuyên môn, lấy chất lượng và hiệu quả công việc làm mục tiêu hành động. Đặc biệt, mỗi cán bộ, đảng viên luôn ý thức việc tuyệt đối chấp hành nghiêm kỷ luật công tác; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kiên quyết đấu tranh, ngăn ngừa, loại trừ hiệu quả các hiện tượng tiêu cực dựa trên nguyên tắc của luật pháp.

Thực tế tại TAND huyện Châu Thành, hầu hết đội ngũ cán bộ, công chức của đơn vị còn khá trẻ, song luôn thể hiện tinh thần và ý thức trách nhiệm cao, hăng say nghiên cứu, học tập. Đối với công tác xét xử, Thẩm phán có tính độc lập, chỉ tuân theo pháp luật, liêm chính, trong sạch, thẳng thắn, trung thực, khách quan,... không để xảy ra trường hợp oan sai và bỏ lọt tội phạm, án hủy, sửa dưới mức quy định. Năm 2018, đơn vị đã thụ lý 521 vụ, việc các loại và đã giải quyết 437 vụ việc, đạt tỷ lệ 84%. Như vậy, bình quân mỗi thẩm phán phải

giải quyết 13 vụ/tháng. Do tính chất công việc cần sự công tâm, khách quan, chuẩn xác, đơn vị chủ động gắn việc thực hiện Quy tắc đạo đức, ứng xử của Thẩm phán với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện lời dạy của Bác, cán bộ tư pháp phải là người “Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư” và “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”, TAND huyện Châu Thành đã và đang nghiêm túc xem đây là phương châm hành động trong công tác thực tiễn của mỗi Thẩm phán và cán bộ TAND huyện. Theo đó, những chuẩn mực đạo đức, ứng xử mà Thẩm phán đơn vị luôn phấn đấu, rèn luyện là trung thành với Tổ quốc, Hiến pháp; có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng; có tinh thần dũng cảm, kiên quyết bảo vệ công lý, liêm khiết và trung thực. Thẩm phán phải là tấm gương về độc lập, khách quan, tận tụy, nói đi đôi với làm và chỉ tuân theo pháp luật khi thi hành nhiệm vụ. Đặc biệt, Thẩm phán phải liêm chính, trong sạch, thẳng thắn, trung thực, trách nhiệm và

bảo đảm sự công bằng, bình đẳng để những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ việc. Một đòi hỏi quan trọng nữa đối với Thẩm phán là phải có năng lực, sự chuyên cần và ứng xử tốt ở mọi lúc mọi nơi. Người Thẩm phán không chỉ nâng cao trách nhiệm với công việc, mà còn phải nâng cao trách nhiệm với nhân dân, với Đảng, với tổ chức. Để đem lại lợi ích cho nhân dân, trong giải quyết công việc của dân, những gì có lợi cho dân thì phải làm ngay, làm nghiêm túc, khách quan. Chánh án TAND huyện Châu Thành - Lê Văn Trút, chia sẻ: Bộ quy tắc đạo đức, ứng xử của Thẩm phán chứa đựng đầy đủ nội hàm, tư tưởng, đạo đức, phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, là người cán bộ, thẩm phán phải thực sự thấm nhuần sâu sắc, tích cực học tập, rèn luyện và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác để không ngừng “nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm”.

Chánh án Lê Văn Trút, cho biết thêm: Quan trọng và ý nghĩa như vậy, nên thời gian tới, mỗi Thẩm phán, cán bộ tại đơn vị sẽ tiếp tục tu dưỡng, rèn luyện cho mình về đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, thực hiện tốt việc ứng xử cho phù hợp. Đồng thời, bám sát vào nội dung cam kết đăng ký học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề năm 2019. Trong công tác xét xử, Thẩm phán thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu mà 14 giải pháp của TAND Tối cao và 3 giải pháp của TAND tỉnh đề ra. Riêng đối với lãnh đạo đơn vị sẽ thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong đảng viên, cán bộ, công chức; đảm bảo duy trì tính đoàn kết nội bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán; thực hiện nội dung cam kết đăng ký. Qua đó, sẽ nhắc nhở, kiểm điểm, xử lý nghiêm những cá nhân có vi phạm và kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm nhằm thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao. □

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh:

TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

*Với sự quan tâm của lãnh đạo Tỉnh ủy,
UBND tỉnh và lãnh đạo các cấp, các ngành,
Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật
(KH-KT) tỉnh hoạt động ngày càng thuận
lợi, hiệu quả, cơ bản đáp ứng yêu cầu trong
tình hình mới.*

***Phát huy tốt vai trò cầu nối**

Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16-4-2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, trong thời gian qua, Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh (sau đây gọi là Liên hiệp các Hội) luôn được UBND tỉnh quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ, bảo đảm biên chế làm việc, kinh phí hoạt động, tạo điều kiện về cơ sở vật chất để hoạt động hiệu quả. Hiện nay, Liên hiệp các Hội có 17 hội thành

viên, với 5.800 hội viên; trong đó, có 7 tổ chức hội được xác định là hội đặc thù, gồm: Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật, Hội Luật gia, Hội Nạn nhân chất độc da cam/DIOXIN, Hội Nhà báo, Hội Khuyến học và Hội Đông y. Trong nhiệm kỳ 2017 - 2022), Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội gồm 35 đồng chí với 11 Ủy viên Thường vụ, 1 Chủ tịch, 3 Phó chủ tịch; có Đảng đoàn, Chi bộ Văn phòng và tổ chức Công đoàn.

Thời gian qua, Liên hiệp các Hội thực hiện tốt vai trò là cầu nối trong việc tập hợp, đoàn kết, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong thực

hiện các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm, sự đóng góp của đội ngũ trí thức, đặc biệt là trí thức trẻ; tích cực phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức hội thành viên thực hiện các hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện xã hội; tổ chức lấy ý kiến của trí thức, hội viên về dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và địa phương. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Liên hiệp các Hội cũng đã phát huy tốt vai trò là thành viên của các hội đồng chuyên môn cấp tỉnh; tăng cường các hoạt động giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố trong cả nước; ký kết Chương trình hợp tác hoạt động với Sở Khoa học và Công nghệ... Qua đó, đã góp phần phát hiện, đề xuất cấp ủy, chính quyền các cấp động viên, khen thưởng nhiều trí thức và ghi nhận đóng góp của trí thức vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

***Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động**

Bên cạnh những kết quả

đạt được, thì quá trình hoạt động trong thời gian qua của Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh cũng tồn tại một số hạn chế, khó khăn. Đó là, việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp Hội từng lúc còn hạn chế, thiếu tính chuyên nghiệp; công tác tham mưu giải quyết những vấn đề quan trọng chưa được quan tâm đúng mức; công tác tuyên truyền thiếu đa dạng, phong phú; chưa tổ chức nhiều diễn đàn phù hợp để đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến vào những chủ trương, chính sách phát triển của địa phương; một số vấn đề quan trọng cần có ý kiến tư vấn, phản biện của Liên hiệp Hội và các hội thành viên chưa được các sở, ngành và chính quyền địa phương chủ động đặt vấn đề. Trong khi đó, việc thể chế hóa, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hội còn chậm.

Chính vì vậy, để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, theo Chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong thời gian tới Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh cần

nỗ lực tập trung thực hiện tốt bốn nhóm nhiệm vụ trọng tâm.

Thứ nhất, nâng cao nhận thức và vai trò của cấp ủy đảng. Các cấp ủy đảng tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về phát huy vai trò của Liên hiệp các Hội KH-KT, đội ngũ trí thức; lồng ghép việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW với các nghị quyết, chỉ thị của Đảng có liên quan,

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, thể chế hóa các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Liên hiệp các Hội KH-KT. UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan đến Liên hiệp các Hội KH-KT; kịp thời cụ thể hóa, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương có liên quan đến tổ chức bộ máy, tài chính và hoạt động của Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất cho Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh và các hội thành viên từ tỉnh đến cơ sở

hoạt động hiệu quả.

Thứ ba, củng cố, kiện toàn và phát triển tổ chức Liên hiệp các Hội KH-KT và các hội thành viên từ tỉnh đến cơ sở theo Đề án của Liên hiệp các Hội KH-KT Việt Nam.

Thứ tư, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội KH-KT: Liên hiệp các Hội KH-KT tỉnh thực hiện tốt việc đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác triển khai, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với các tổ chức hội thành viên; phát huy tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động khoa học và công nghệ; tham gia tư vấn, giám sát và phản biện xã hội về các chương trình, dự án, đề án về phát triển khoa học và công nghệ, kinh tế - xã hội; tích cực nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh về những chủ trương, chính sách có liên quan đến khoa học và công nghệ, đối với trí thức,... Thực hiện củng cố các tổ chức hội thành viên theo hướng nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động nghề nghiệp và dịch vụ xã hội. □

PHÒNG KHOA GIÁO

Vững tin bước vào năm học mới

THÁI HÒA

Cùng với cả nước, Sóc Trăng cũng đã rộn ràng bước vào năm học mới 2019 -2020 từ những ngày đầu tháng 9. Với việc tiếp tục nỗ lực thực hiện hiệu quả việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tình hình giáo dục của tỉnh đã có nhiều khởi sắc rõ nét, hứa hẹn sẽ tạo ra được những kết quả tốt trong năm học mới.

***Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

Năm học mới 2019 - 2020, Sóc Trăng thực hiện chỉ tiêu huy động tổng số 272.050 học sinh ra lớp ở các cấp học, tăng 1.400 em so với chỉ tiêu năm học trước. Trên cơ sở kết quả khả quan từ năm học trước, nhất là kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia (với tỷ lệ đỗ tốt nghiệp gần 97% - xếp thứ 6/13 các tỉnh, thành của khu vực ĐBSCL), nên cùng với tăng số lượng huy động

học sinh, tỉnh chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học. Thực hiện chủ trương này, các cơ sở giáo dục phổ thông đi sâu thực hiện việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; đổi mới cách đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

Để thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong năm học qua, đội ngũ cán bộ, giáo viên (CB-GV) của

tỉnh tiếp tục được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Bước vào năm học mới này, toàn ngành 18.532 CB-GV và nhân viên; trong đó, có 8 tiến sĩ, 312 thạc sĩ, 70 CB-GV đang học thạc sĩ, 8 CB-GV đang tham gia nghiên cứu sinh, tỷ lệ giáo viên là người dân tộc thiểu số chiếm hơn 27%. Đáng chú ý, đến nay tất cả giáo viên toàn ngành đều có trình độ đạt chuẩn; trong đó, đội ngũ có trình độ trên chuẩn đạt khá cao so năm học trước, giáo viên bậc từ mầm non đến THCS có hơn 80% trên chuẩn. Đây là một trong những yếu tố thuận lợi cơ bản để ngành giáo dục vững tin bước vào năm học mới.

***Tăng cường đầu tư, củng cố trường, lớp học**

Trước thềm năm học mới 2019 - 2020, để đáp ứng nhu cầu học tập của người dân, ngành giáo dục tiếp tục tập trung củng cố, sắp xếp lại quy mô giáo dục ở các cấp học. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Sở

Giáo dục - Đào tạo đã chỉ đạo, tuyên truyền việc sắp xếp quy mô trường lớp; đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 494/QĐ-UBND, ngày 27/2/2019 phê duyệt Kế hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non - phổ thông trên địa bàn tỉnh đến năm học 2020-2021, định hướng đến 2030. Theo kế hoạch, toàn tỉnh giảm 84 trường và xóa ghép trên 150 điểm lẻ. Theo đó, bước vào năm học mới, toàn tỉnh có 518 trường công lập, giảm 31 trường so năm học 2017 - 2018, đến 2020 sẽ giảm còn 461 trường.

Song song với việc sắp xếp lại quy mô giáo dục, để có một năm học mới chất lượng, hiệu quả, ngành giáo dục toàn tỉnh đã được đầu tư 522 tỷ đồng để xây dựng mới 493 phòng học; sửa chữa, nâng cấp 173 phòng học; sửa chữa các công trình phụ như nhà vệ sinh, hàng rào, sân đường, ký túc xá, nhà ăn các trường dân tộc nội trú, khu hiệu bộ; mua sắm trang thiết bị dạy và học; xây dựng

các trường chuẩn quốc gia... Cùng với mạng lưới trường lớp hiện có, việc được tiếp tục đầu tư này đã giúp các địa phương trong tỉnh cơ bản khắc phục khó khăn về điều kiện trường, lớp học, tích cực xây dựng môi trường học tập Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn. Trong năm học vừa qua, toàn tỉnh có 268/518 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 52%. Nhằm hoàn thiện hơn điều kiện cơ sở vật chất, hiện ngành giáo dục đang tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư để phấn đấu nâng cao tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn Quốc gia trong năm học mới lên 60%, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

***Kỷ cương, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo**

Nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm học 2019 - 2020, trên cơ sở 9 nhiệm vụ chủ yếu và 5 nhóm giải pháp trọng tâm theo tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị 2268/CT-BGDĐT, ngày 8-8-2019 của Bộ Giáo dục - Đào tạo,

ngành giáo dục tỉnh đã đề ra chủ đề cho năm học mới là *"Kỷ cương, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo"*; đồng thời, xây dựng các nhiệm vụ và giải pháp cơ bản phù hợp với thực tế của tỉnh.

Theo đó, ngành giáo dục tỉnh sẽ tiếp tục rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp học và huy động tốt học sinh ra lớp theo chỉ tiêu; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp, chú trọng phát triển nguồn nhân lực; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên; đảm bảo an toàn trường học; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; đẩy mạnh quyền

tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo; tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo, quan tâm đầu tư và củng cố chất lượng hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia.

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ này, toàn ngành sẽ thực hiện linh hoạt 5 nhóm giải pháp chủ yếu. **Thứ nhất**, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 4-11-2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”. **Thứ hai**, quan tâm đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của cán bộ quản lý; thực hiện công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục các cấp căn cứ năng lực quản lý, lãnh đạo và đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định. **Thứ ba**, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi thu hút và kêu

gọi mọi thành phần doanh nghiệp cùng tham gia và đa dạng hóa các loại hình giáo dục. Triển khai hiệu quả Kế hoạch 84/KH-UBND của UBND tỉnh về xã hội hóa phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến 2025. **Thứ tư**, thực hiện hiệu quả công tác đánh giá, kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục. **Thứ năm**, quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền công tác giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm tạo sự đồng thuận của nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới căn bản giáo dục, đào tạo.

Hy vọng, với tinh thần tiếp tục nỗ lực phấn đấu thực hiện hiệu quả việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tình hình giáo dục của tỉnh trong năm học 2019 - 2020 sẽ tiếp tục gặt hái được nhiều kết quả tốt đẹp, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển chung của tỉnh. □

Thi đua thực hiện văn hóa công sở

MINH AN

Được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong các phong trào thi đua của hệ thống chính trị, Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng thi đua thực hiện văn hóa công sở” hứa hẹn sẽ là giải pháp hữu hiệu cho công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Thực hiện tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, ngày 14-8-2019, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Chuyện đã ký ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025 (sau đây gọi là phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở). Mục đích mà Kế hoạch hướng đến là tạo sự chuyển

biến mạnh mẽ về ý thức và hành động; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CB-CC-VC) gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực, chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ cương, tận tình, thân thiện, góp phần xây dựng hệ thống chính trị “Trong sạch, vững mạnh” và xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì nhân dân phục vụ.

Để thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nội dung của Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 và Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27-12-2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án Văn hóa công vụ” đến toàn thể CB-CC-VC, người lao động trong các cơ quan trong hệ thống chính trị; xem việc thực hiện phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong các phong trào thi đua của sở, ban, ngành, địa phương và các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh. Ngoài ra, yêu cầu phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng trong cả hệ thống chính trị với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, có tiêu chí rõ ràng, cụ thể, phù hợp các quy định của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Quá trình thực hiện, cần đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương

trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Phong trào phải được tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục; có đơn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết; kịp thời phát hiện nhân tố mới và bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt - việc tốt, các sáng kiến, kinh nghiệm hay.

Theo Kế hoạch của UBND tỉnh, chủ đề nội dung thi đua đặt ra cho tập thể là *“Thi đua xây dựng cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp”* và đối với cá nhân CB-CC-VC là *“Thi đua thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp”*. Theo đó, để thực hiện đạt các nội dung trên, tập thể các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt 5 nhóm nhiệm vụ gồm: Xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị về văn hóa công sở; thực hiện đầy mạnh công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết công việc tại

cơ quan, đơn vị; thực hiện ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động; xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp; tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương để thu hút, tập hợp sự tham gia của đội ngũ CB-CC-VC, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Riêng đối với đội ngũ CB-CC-VC, cần thể hiện tốt 7 yêu cầu là: Chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính; thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ chuyên nghiệp; có tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm; chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử; CB-CC-VC phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống; trang phục gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự, phù hợp với tính chất công việc; tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị và địa phương phát động, tổ chức.

Thực hiện phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở, những nội dung thi đua đặt ra cho tập thể và cá nhân CB-CC-VC cũng chính là các tiêu chuẩn để đánh giá, xem xét hình thức khen thưởng hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Theo đó, UBND tỉnh sẽ tiến hành sơ kết, tổng kết, xét khen thưởng cho tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc; đồng thời, lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc để đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen hoặc trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba theo quy định.

Với những yêu cầu, nội dung cụ thể, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ công tác trong hệ thống chính trị, hy vọng phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019 - 2025 sẽ tạo ra một không khí thi đua sôi nổi, góp phần tạo ra hình ảnh mới cho đội ngũ CB-CC-VC, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị. □

Vĩnh Quới khởi sắc từ nông thôn mới

QUỐC THIÊN

Sau gần 10 năm triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, tình hình kinh tế - xã hội của xã Vĩnh Quới (TX.Ngã Năm) đã có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên.

Có mặt tại xã Vĩnh Quới những ngày này, chúng ta sẽ dễ dàng cảm nhận được niềm vui, phấn khởi của bà con nơi đây, khi xã đã cán đích nông thôn mới cách nay mới tròn 1 tháng. Sau gần 10 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, diện mạo nông thôn của xã đã thay đổi rõ rệt, nhất là hệ thống đường giao thông nông thôn, kết cấu

hạ tầng xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Đó là thành quả từ sự chung sức, đồng lòng của cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xây dựng nông thôn mới.

Nhớ lại những năm tháng cũ đã qua cách đây 10 năm, khi xã chưa thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, tình hình kinh tế - xã hội của Vĩnh Quới thật sự khó khăn nhiều mặt. Trong trí nhớ

của nhiều người, ngày ấy, tỷ lệ hộ nghèo của xã lên tới hơn 34%, đời sống của đại bộ phận người dân còn nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người mỗi năm chỉ đạt 8,4 triệu đồng. Còn bây giờ, sau gần 10 năm quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã đã được phát triển rõ nét. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Quới - Phạm Khắc Điệp, phấn khởi cho biết: “Để đạt được những kết quả như hôm nay, Vĩnh Quới xác định phát triển sản xuất là gốc, xây dựng cơ sở hạ tầng là quan trọng, nâng cao đời sống cho người dân là mục tiêu. Từ đó, địa phương tập trung chỉ đạo phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân, từ đó đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của nhân dân về xây dựng nông thôn mới”.

Kết quả nổi bật nhất trong thực hiện xây dựng nông thôn mới mà Đảng ủy, UBND xã Vĩnh Quới và người dân có thể tự hào đó là việc xã đã huy động được 158 tỉ đồng xây dựng nông thôn mới, trong đó vốn của nhân dân 36 tỉ đồng, còn lại là vốn ngân sách. Cũng từ lúc thực hiện chương trình, tỷ lệ hộ nghèo của xã từ 34% trong năm 2010 đã giảm xuống còn 3,8% trong năm 2019; thu nhập bình quân hàng năm của mỗi người dân cũng được tăng lên đáng kể, từ 8,4 triệu đồng tăng lên gần 47 triệu đồng. Cũng từ chương trình nông thôn mới, tất cả các tuyến đường từ trung tâm xã đến thị xã Ngã Năm đều được tráng nhựa; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định, hệ thống chính trị được xây dựng trong sạch, vững mạnh.

Trong gần 10 năm qua, để nâng cao thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo, chính quyền

xã đã vận động nhân dân cải tạo hàng trăm hecta vườn tạp để trồng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao hơn như: măng cầu, cam, thanh long; vận động người dân áp dụng mô hình nuôi lươn không bùn, chuyển đổi sản xuất từ lúa thường sang lúa đặc sản. Ông Lưu Văn Chiến, ở ấp Vĩnh Thanh, phấn khởi chia sẻ: “Được sự đầu tư và hỗ trợ khoa học - kỹ thuật của nhà nước, hiệu quả sản xuất của nông dân chúng tôi cũng được nâng lên, nhiều người trước đây kinh tế khó khăn đã vươn lên khá giả”.

Tại buổi Lễ công bố quyết định công nhận xã Vĩnh Quới đạt chuẩn nông thôn mới, trước sự chứng kiến của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân, Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Lâm Hoàng Nghiệp, lưu ý: “Đây là kết quả bước đầu trong tiến trình xây dựng nông thôn mới của xã. Do vậy, Đảng bộ và chính quyền, nhân dân xã và các đơn

vị liên quan cần xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Tiếp tục nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nâng chất các tiêu chí đã đạt được theo hướng bền vững, trong đó tập trung ưu tiên cho những tiêu chí còn đạt thấp và giải quyết những vấn đề thiết thực phục vụ sản xuất, nâng cao đời sống của người dân, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn”.

Với xuất phát điểm thấp, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn, song với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền, cùng sự đồng lòng của người dân đã giúp hành trình xây dựng nông thôn mới tại xã Vĩnh Quới đạt được kết quả đáng tự hào. Những đổi thay cơ bản trên nhiều lĩnh vực chính là “đòn bẩy” để xã từng bước tiến tới phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao trong thời gian tới. □

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật

MAI KHÔI

Xác định tầm quan trọng của công tác tổ chức thi hành pháp luật, thời gian qua, tỉnh Sóc Trăng đẩy mạnh thực hiện theo dõi thi hành pháp luật cũng như thực hiện Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 - 2022. Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp; từng cá nhân, tổ chức, đơn vị nâng cao ý thức trách nhiệm đã mang lại kết quả thiết thực, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.

Thời gian qua, HĐND và UBND các cấp trong tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật trên nhiều lĩnh vực, như quyết định, nghị quyết. Với nhiều giải pháp phù hợp, công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào nề nếp; nội dung, hình thức và trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật được đảm bảo đúng quy trình, quy định. Theo đó, tình hình tuân thủ

pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân được kiểm tra chặt chẽ. Từ tháng 10-2017 đến nay, các cơ quan đã thực hiện 176 cuộc thanh tra hành chính, thanh tra trách nhiệm, thanh tra kinh tế - xã hội, thanh tra phòng, chống tham nhũng... Tiếp nhận và xử lý 8 đơn tố cáo, 88 đơn khiếu nại, 171 đơn kiến nghị, phản ánh. Qua đó, đã kịp thời xử lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân cũng như

đảm bảo trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh.

Để nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật, ngày 15-6-2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND về triển khai thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 - 2022. Trong đó, tập trung thực hiện các nội dung cơ bản gồm: Xây dựng và hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp; cùng sự hướng dẫn, đôn đốc của Sở Tư pháp, các sở, ngành, địa phương đã quan tâm sâu sát trong công tác theo dõi thi hành pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để việc thực hiện Đề án đạt kết quả tốt nhất trong từng ngành, từng lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản

lý của mình. Qua quá trình kiểm tra, kiểm soát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn, nếu phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp thực tiễn, chồng chéo, mâu thuẫn thì UBND đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh cũng như kiến nghị Trung ương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Đối với việc đổi mới tổ chức thi hành pháp luật đã được quan tâm thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm tra liên ngành trong các lĩnh vực. Đặc biệt, điểm nổi bật trong việc đổi mới tổ chức thi hành pháp luật là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Từ năm 2018 đến nay, tỉnh đã xây dựng và đưa vào vận hành chuyên mục “Thu thập thông tin thi hành pháp luật” trên cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh nhằm mục đích đa dạng hình thức và kịp thời thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật do cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp. Sở Tư pháp đã xây dựng và đưa vào vận hành chuyên mục “Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính” trên cổng

thông tin điện tử thành một dữ liệu thống nhất nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức và tổ chức, cá nhân dễ dàng truy cập, tìm kiếm các văn bản liên quan. Bên cạnh đó, tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện và xã luôn tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật, thông qua các phần mềm ứng dụng chuyên ngành; thành lập trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên, việc thực hiện theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh cũng còn một số khó khăn, hạn chế như: Nguồn nhân lực để thực hiện công tác này chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao; kinh phí chưa được đảm bảo; một số địa phương thực hiện báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa phản ánh đúng những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn; ý thức chấp hành pháp luật của một số tổ chức, cá nhân chưa cao, vì mục đích lợi nhuận mà vi phạm pháp luật; tình hình vi phạm pháp luật trong các lĩnh

vực hình sự, dân sự, hành chính còn cao. Để khắc phục những khó khăn, hạn chế, tỉnh đã kiến nghị Bộ Tư pháp tăng cường công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật; trong đó chú trọng hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ kiểm tra, điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về các lĩnh vực trọng tâm liên ngành; đồng thời, sớm hoàn thiện cơ sở pháp lý về theo dõi thi hành pháp luật và tiêu chí đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật để các cơ quan, địa phương căn cứ thực hiện đánh giá thống nhất, đồng bộ.

Có thể nói, công tác theo dõi thi hành pháp luật là một lĩnh vực khá rộng lớn và không kém phần phức tạp. Vì vậy, để công tác này đạt hiệu quả ngày càng cao hơn cần có sự tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương. Đối với cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị để có sự chủ động thực hiện nhiệm vụ, tăng cường trao đổi kinh nghiệm, khó khăn, vướng mắc để công tác này đạt được hiệu quả cao nhất. □

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT QUẢN LÝ THUẾ SỐ 38/2019/QH14

(Kỳ 1)

THIỆN HẢI

Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 13-6-2019 (sau đây gọi tắt là Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14). Với những sửa đổi, bổ sung các quy định về quyền và nghĩa vụ của người nộp thuế, cải cách thủ tục quản lý thuế, Luật Quản lý thuế số 38 hướng tới hoạt động quản lý thống nhất, công khai, minh bạch và tạo cơ sở pháp lý để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.

Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý thuế hiện đại; tiếp cận tới những chuẩn mực, thông lệ quốc tế; tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người nộp thuế. Luật Quản lý thuế số 38 quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý thuế cũng

như các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý thuế.

Về quyền lợi của người nộp thuế, Luật Quản lý thuế 38/2019/QH14 đã bổ sung thêm nội dung người nộp thuế không bị xử lý vi phạm về thuế, không tính tiền chậm nộp đối với trường hợp do người nộp thuế thực hiện theo văn bản hướng dẫn và quyết định xử lý của

cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến nội dung xác định nghĩa vụ thuế của người nộp thuế. Người nộp thuế cũng được quyền nhận văn bản liên quan đến nghĩa vụ thuế của các cơ quan chức năng khi tiến hành thanh tra kiểm tra, kiểm toán; đồng thời, được tra cứu, xem, in toàn bộ chứng từ điện tử mà mình đã gửi đến cổng thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế và được sử dụng chứng từ điện tử trong giao dịch với cơ quan quản lý thuế và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Các nội dung bổ sung này nhằm tạo điều kiện cho người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ của mình, đảm bảo các quyền trong giao dịch điện tử đồng thời nâng cao vai trò trách nhiệm của cơ quan thuế khi thực thi công vụ.

Để bao quát các nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm

của các cơ quan liên quan trong quản lý thuế, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 đã bố trí một điều riêng quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của ngân hàng thương mại trên cơ sở kế thừa các quy định hiện hành. Đồng thời, bổ sung các quy định như khấu trừ, nộp thay tổ chức, cá nhân ở nước ngoài có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử; cung cấp thông tin để quản lý thuế phù hợp với việc quản lý thuế theo phương thức điện tử; đồng bộ trong phát triển Chính phủ điện tử và đảm bảo phù hợp với pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng.

Về đối tượng đăng ký thuế và cấp mã số thuế, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 đã bổ sung thêm quy định về cấu trúc mã số thuế; việc cấp mã số thuế; đăng ký thuế bao gồm những thủ tục nào giúp minh bạch hóa công tác đăng ký

thuế, thực hiện thống nhất trong nội bộ cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan. Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký thuế lần đầu cũng được sửa đổi, bổ sung theo hướng luật hóa chi tiết địa điểm nộp hồ sơ giúp minh bạch hóa công tác đăng ký thuế, thực hiện thống nhất trong nội bộ cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan. Đặc biệt là liên thông đăng ký kinh doanh giữa cơ quan thuế và cơ quan đăng ký kinh doanh.

Về cấp giấy chứng nhận đăng ký thuế, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 đã sửa đổi, bổ sung theo hướng rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuế cho người nộp thuế từ 10 ngày làm việc xuống còn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp bị mất, rách, nát, cháy giấy chứng nhận đăng ký thuế hoặc thông báo mã số

thuế, cơ quan thuế cấp lại trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị của người nộp thuế theo quy định so với 5 ngày làm việc như trước đây, nhằm cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục đăng ký thuế, tạo điều kiện cho người nộp thuế.

Về quản lý thuế đối với thương mại điện tử, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 đã bổ sung quy định liên quan đến quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử như: Đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam. □

(Còn tiếp)